

# PHONG HOA

TRA NGÀY THỨ SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỰ.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$ — 6 tháng: 3\$50



Ông Nguyễn-văn-Vinh thường nấp sau lưng hai ông  
Lục và Luận mà hành động, không mấy khi chịu ra mặt.



võ bử

**NGUYỄN VĂN VINH: — TÔI KHÔNG CÓ Ở ĐÂY!**

# NGƯỜI NHỒI ĐEN LỬA VÀ VIỆC

## ÔNG DƯƠNG CỤ TÂM

**O**NG Dương cụ Tâm là một viên tri huyện trẻ tuổi, đã có học chữ tây.

Muốn chứng thực rằng mình là một người có bộ óc mới, vừa ông ta làm một tờ sức như sau:

« Bảo-đại thập niên, lam nguyệt, nhị thập tứ nhật,

Đan-phương huyện quan sức thầy chánh tổng Đắc sở cử nay :

Cử từ tên Nguyễn bá Tề, xã Đắc sở, thừa tên Bùi-đắc-Gi đề mã bố ở gần mã tổ họ, chúng sợ không được yên xin xét:

Bản chức đã sức thầy chánh tổng thân đến nơi khám xét cử đệ trình biên bản khám, thời tên Bùi viết Gi mới đề một ngôi mã ở gần ngôi mã tổ họ từ tên Tề, CÓ NHỀ KHÔNG ĐƯỢC YÊN THỰC.

Vậy thầy chuyên sức lý dịch xã Đắc sở truyền bảo tên Gi phải đem ngay ngôi mã bố nó chôn chỗ khác, không được để đây nữa, nếu không tuân hành ngay sẽ có lỗi.

Số 417 — Tư sức-chiều — Thượng khân ».

Thượng khân ! Làm gì mà ông Tâm vội vàng làm vậy. Nếu ông Bùi viết Gi đề mã phạm vào luật, thì ông là ông chánh án tòa sơ cấp, ông phải lên án cho đúng luật chứ ! Mà nếu ông không biết làm cho đúng luật, thì làm tri huyện làm quái gì, đi về làm thầy địa-lý còn có thú vị hơn.

Mà ông làm thầy địa-lý thì đúng lắm. Là vì ông thấy ông Gi đề mã bố bên mã tổ của ông Tề, ông biết đoán ngay rằng : có lẽ không yên thực. Ý chừng ông nghĩ rằng chức trách của ông không những phải giữ gìn bình an, trật tự cho dân sống, mà lại phải giữ gìn bình an, trật tự cho dân chết nữa.

Nhưng nếu vậy thì ông phải xuống âm phủ mà xem cụ tổ ông Tề có bình an không đã, chứ cứ nói mơ hồ là không yên sao được. Thì mời ông xuống dưới ấy cho, mời ông xuống ngay cho, thượng khân !

## QUAN LỚN PHẠM NGỌC BÍCH...

**D**ỐC giả chắc còn nhớ có ông huyện ở trong Nghệ gọi nhân dân trong hạt ông mà phủ dụ rằng nhà nước có gia ân giảm thuế cho, vì dân đói khó thực, nhưng nay dân đã cố sức nộp thuế đủ rồi, thì số tiền ân giảm ấy cứ để vào quỹ nhà nước cũng không sao. Ông huyện ấy là ông Phạm-ngọc-Bích, tri huyện Thanh-chương.

Nhân dân buồn rầu ra về, nhưng bụng đói, chứ nào có được no nê như bụng quan, nên họ làm đơn khiếu nại.



NGỌC QUỲNH

TỪ. — Mời cụ soi còm.

LÝ TOÉT. — Nhận lời chào của anh thì bỏ mẹ chứ còn gì.

Sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng của ông Công Sứ, thì ra số tiền ân giảm đó, « quan lớn Phạm-ngọc-Bích » ngài không để vào quỹ nhà nước, ngài lại để vào túi áo ngài. Ý chừng ngài quên hay lăm đấy.

Thời thì ở quỹ nhà nước, hay ở túi áo ngài, hãy nói cho cùng nữa ở túi áo hân dân, số tiền ân giảm — nghe đâu hai nghìn bạc — cũng đến đem tiêu đi là hết. Vậy thì thôi, quan lớn ngài tiêu cũng vậy, dân huyện Thanh-chương còn kêu, ca làm gì. Dân đói, mà quan lớn được no nê thỏa thích, là hân hạnh cho dân lắm rồi.

## HOẠT MIỄN, THỦ TIÊU

**B**À ông Ngô-đình-Diệm, Nguyễn Đệ, Nguyễn thành Hưng năm kia bị cách hết chức tước vì... tôi cũng chẳng biết là vì lẽ gì nữa...

Năm nay bỗng có chiếu chỉ cho ba ông được khai phục nguyên hàm vì... tôi cũng không hiểu vì lẽ gì...

Vả lại việc đó cũng không quan hệ gì cho lắm. Có một điều đáng buồn cười là ông Nguyễn thành Hưng không bằng lòng hai chữ « hoạt miễn » trong đạo sắc.

Nguyên đạo sắc ấy thế này : « Sắc số 70 ngày 12 tháng bảy, năm Bảo-đại thứ 8, cách khử Nguyễn thành Hưng phạm hàm và tước các hạng huy chương nay được hoát miễn ».

Ông Nguyễn thành Hưng cãi rằng tờ sắc này dịch ở bản chữ tây ra, mà chữ « rapporté » dịch ra là « hoát miễn » thì sai bét, nên ông định gửi sắc ra nhờ thông ngôn tòa án Hanoi dịch lại cho đúng.

Rõ lời thôi ! Ông Hưng lại bảo phải dịch chữ « rapporté » ra thủ tiêu mới đúng.

« Rapporté » có lẽ là thủ hồi, nhưng dấu trong tờ sắc kia, có chữ hoát miễn hay chữ thu hồi, hay chữ thủ tiêu, thì có gì là quan hệ, mà phải phiền đến thông ngôn ở Hanoi.

Đã có ông Phạm Quỳnh đấy, một tay tân học kiêm túc nho, ông nên đến mà hỏi. Ông Phạm Quỳnh chắc sẽ lấy làm sung sướng được nói truyện với ông.

## BÌNH-ĐỊNH BÔNG LAI

**T**HẸO báo Tiếng dân, ở tỉnh Bình-định, miền Tuy phúc mới hiện ra một cảnh bông lai, cảnh bông lai riêng của đám dân đen.

Người xếp cần, hồng lai đó lại chính là một ông « quan » ông phủ miền đó. Ông này thương dân lắm, vì ông thực hành một cách sốt sắng câu phương ngôn : « Thương cho rơi ho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ».

Bữa nọ, viên phủ đi tuần, ước cho nhân dân phải đứng chực mà tiếp rước. Dân làng Luật-bình đợi đến quá mười hai giờ trưa, chạy vào đình nghì. Lúc bấy giờ viên phủ kia mới đến. Không thấy ai ra đón, ngài mới nổi tam bành, phang cho lý trưởng mấy roi.

Viên phó tổng Quảng-nghiệp vì bị đau hóm viên phủ nọ đến lì, nên đến yết kiến có chậm mất vài hôm. Quan cũng nổi tam bành ban cho mấy roi.

Còn các lý trưởng được cái hạnh-phúc làm việc dưới quyền viên phủ ấy, đều được ông lớn ban cho roi cả. Lý-trưởng xã Tư-thiên, đã già, « quan » yêu ban roi cho, lại cứ nắm lấy râu cho khỏi chạy... Ý chừng quan nghĩ đến cách của quan bà dùng đối với quan ông lúc bà nổi tam bành.

Có người chê ông phủ kia tàn nhẫn.

Nhưng nghĩ cho kỹ thì ông phủ kia là người thương dân. Chắc ông ta nghĩ rằng được hưởng mấy roi là một sự êm-ái, sung sướng vô song.

Nếu ai không tin, xin cứ để người ta dẫn xấp xuống mà đánh cho ba roi quần dít xem có bảo là êm-ái hay không ?

## MỘT BUỔI HỘI ĐỒNG CƠ MẬT QUAN TRỌNG

**N**GÀY 25 tháng tư năm 1935 sau Thiên-chúa giáng sinh, điện cơ mật nhóm hội đồng ở điện Quang-minh trong Huế.

Hôm ấy có đủ cả mặt các cụ... trẻ : ông Thái văn Toản, ông Phạm Quỳnh, ông Hồ đắc Khải, ông Bùi bằng Đoàn, ông Tôn thất Quảng, ông Nguyễn khoa Kỳ...

Sau khi lục bộ lục tục kéo đến đã đông đủ, ông Nguyễn khoa Kỳ đứng dậy nói về sự quan trọng của bộ Xã-dân kinh tế. Theo ông ta và ông Tôn thất Quảng, thì bộ ấy coi các việc nông, công, thương trong nước, cứu tế và mỹ thuật nữa...

...Nếu vậy thì ông Nguyễn khoa Kỳ sẽ là Nông-công-thương-kinh-tế-cứu-tế-mỹ-thuật-chi-thương-thư.

Tiếp đến ông Phạm Quỳnh, thượng thư bộ Giáo dục nói về việc... dạy võ. Ông bàn về việc lập lại ban võ ở Đại-hội. Ai có ngờ đâu, một người văn-sĩ như ông Phạm-Quỳnh mà lại có cái tinh thần thượng... võ.

Đội võ ban có 66 người lính, chia ra làm hai ban. Công việc của họ là... là múa bài bông và hát chầu trong khi có đại lễ ở trong Nội.

## DẠM CHẮC

(chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc Sru-độc-bá-ứng-hoàn hiệu Ông-Tiên hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lược chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc Sru-độc-bá-ứng-hoàn hiệu Ông-Tiên trong Nam-kỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại : Nha-trang : Mông-Lương, Quinhon : Hồ-văn-Ba, Quảng-ngãi : Trần-Cánh, Tourane : Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế : Vĩnh-Trường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị : Hồng-Hoạt, Vinh : Sinh-Huy, 59 phố Ga, Thanh-hóa : Gi-Long 71 Grand-rue, Nam-định : Việt-Long 28 rue Champeaux (Trước cửa trường), Hải-phòng : Quảng-Vạn-Thạnh 61 rue P. Doumer, Đồng-hới : Thuận-Long, Bồng-sơn : Diệp-a-Vinh, Ninh-hòa : Quảng-sinh-Hòa, Hà-nội : Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán. CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA, BUÔN DO : Pharmacie ÔNG TIÊN Annam được phòng, 82 a 90, RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHUAN, SAIGON

Thuốc ho Ông-Tiên hiệu-nghiệm trong 10 phút mỗi gói 0 \$ 10

# NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẢ ĐHÔNG VẠN

## KHÔNG TIỀN KHỎANG HẬU

### I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN (Tiếp theo)

Cái quãng đời của tôi bây giờ cũng vẫn nổi vào « Hạng mạn du ký... »

N. B. Trác

XUẤT nữa tôi quên mất một nhân vật quan trọng trong đám mũ cảnh chuồn hiện thời, một nhà văn-sĩ có tài đã từng cùng với ông thượng Phạm-Quỳnh nằm gai nếm mật ở phố hàng Da, một khách giang hồ đã từng dạn dày mưa gió ở nơi hải ngoại: ông Nguyễn-bá-Trác.

May mà một hôm vào quán uống nước, trông thấy đĩa bánh đúc, tôi mới sực nhớ đến ông. Bèn vội vàng đáp xe lửa ra Thanh, xin vào yết kiến.

Niềm nở ông ra mời vào, miệng tươi như hoa.

Thấy mặt ông trắng và bóng mỡ, những người không biết thì làm sao đoán ra được rằng ông là người đã từng chịu phong sương khổ cực. Tôi khen không tiếc lời. Ông cười tinh mà trả lời rằng:

— Tuần bĩ cực đã hết, thì đến hồi thái lai.

Tôi cũng góp cười mà nói:

— Xưa nay học giả ai cũng công nhận rằng những bậc vĩ nhân, những đấng anh hùng thường hay chịu những điều thống khổ, những nỗi gian lao, hình như ông trời xanh thăm kia cố ý ma-luyện tâm hồn họ để họ đủ tài lực mà làm những việc vĩ đại, lưu danh lại nghìn thu...

Lặng yên một lúc, như uống lời nói ngọt, mặt ông lớn có vẻ sung sướng.

Xưa ban ấy có tiếng là múa dẻo, đẹp, được nhiều khách ngoại quốc khen ngợi. Nhưng ít lâu nay vì thiếu luyện tập, nên kém tài đi. Ông thượng thư bộ Giáo dục bèn bàn nên đặt ra một hội đồng gồm có các nhà giỏi về điệu hát bội và cách múa bài bông để luyện người vào vở ban và dạy cho họ thành tài. Ông thượng Phạm Quỳnh có tinh thần thượng võ như vậy thật đáng khen vậy thay.

Sau khi bàn về vấn đề tối quan trọng ấy, ông thượng thư bộ lễ Tôn thất Quảng bản về việc Nam giao tháng hai san năm.

Đoạn, hội đồng giải tán. Thật là một buổi hội đồng hệ trọng, có liên can đến vận mệnh của nước nhà. Ai ai cũng phải ca tụng các ông thượng đã hết lòng làm việc nước vậy.

Tứ Ly

khoan khoan... Ông lớn Trác trình trọng nói:

— Ấy, bản chức thiếu thời đã từng chịu nhiều điều thống khổ, nhiều nỗi gian lao lắm!

— Vàng. Nếu chỉ chịu gian lao, khổ khổ mà thành được anh hùng, thì ngài thật đã là một đấng anh hùng.

Mặt ông lớn Trác lúc này dăm dăm, như hồi tưởng lại cuộc đời đã qua. Như người bị thôi miên, ông kể lể:

— Gian lao, thật là nhiều nỗi gian lao. Nghĩ đến những lúc quãng đường xa thẳm, hay trong rừng xanh núi đỏ, bản chức đói, rét, không có lò để sưởi, không có bánh tày lạp sừng mà ăn, thì cứ mỗi khi nhớ đến nông nỗi ấy, bản chức lại thấy lạnh lẽo cả tâm hồn. Nếu ông trông thấy bản chức hồi bấy giờ, đi cầu bơ cầu bắt ở bên Tàu, người xanh xao, gầy gò, con mắt mờ màng những ước vọng viên vòng, thì chắc ông buồn cười lắm. Bản chức lúc đó chỉ muốn xả thân cứu thế, lòng đây rầy cái thi vị của chủ-nghĩa vị tha...

Ông lớn Trác bỗng im bật. Tiếng « vị tha » ngân nga trong sự yên tĩnh, thánh thót ở trong lòng tôi. Tôi cảm phục, nhìn ông lớn: tôi thấy vẻ phi nộn trên cái mặt nung-núc mỡ.

Ông lớn Trác nói tiếp:

— Vị tha! Bản chức bấy giờ yêu nước yêu dân vô hạn, có sà kê chi đến thân mình...



— Nhưng ăn, chắc là ăn đói...

— Đói thì không đói. Nhưng không mấy khi được ngon miệng, vả lại, áo mặc thì làm gì có áo len, áo cừu cho ấm thân.

Muốn nói ý nghĩ của ông lớn Trác, tôi đỡ lời:

— Thật là khác hẳn với bây giờ.

Tôi nhìn bộ sa-lông gụ chạm rồng hãnh diện ở giữa gian phòng, « lộ

bộ » bây làm cảnh ở một bên, và la liệt những đôn, thống quý giá, như đứng đấy để chứng thực cho sự sang trọng, sự giàu có của một ông trưởng giả Annam.

Ông lớn Trác cũng nhìn theo tôi, rồi ra vẻ đặc ý nhắc lại câu của tôi vừa nói:

— Thật là khác hẳn với bây giờ.

Đoạn, ông gõ vào một cái thống Giang-tây lớn, mà bảo tôi:

— Đây là một cái thống cổ đời Tống, quý giá vô ngần. Có người giả năm trăm mà bản chức chưa bán.

Rồi ông chỉ vào một chiếc áo ba-dô-suy treo ở mắc áo:

— Ông có trông thấy cái áo kia không? Tôi mua nó những gần một trăm bạc, trong lót lông cừu, bện vào thì ấm lạ-lùng.

Thán phục, tôi nức nở khen:

— Ngài bây giờ phú quý đến cực điểm. Vinh hoa cho bố lúc phong trần... Ở thì ở rộng, mặc thì mặc ấm, thế còn ăn...

— Ăn thì bây giờ, tôi ăn cơm tày, ít khi ăn cơm ta, vì cơm tày bở, béo hơn, mà ăn...

Ông lớn cười một cách lâu-lĩnh:

— Mà ăn thì tôi ăn lấy no. Ông hẳn biết cụ thực mới vực được đạo.

— Vàng, có thực mới vực được đạo. Ngài ăn no, mặc ấm, thỏa thuê cái nhục thể, mới mong ngài vực đạo. Vậy bây giờ phú quý nhường ấy là toại cái chí bình sinh...

— Phải, ông Nguyễn-công-Trứ đã có câu:

« Đã sinh ra ở trong trời đất Phải có danh gì với núi sông... »

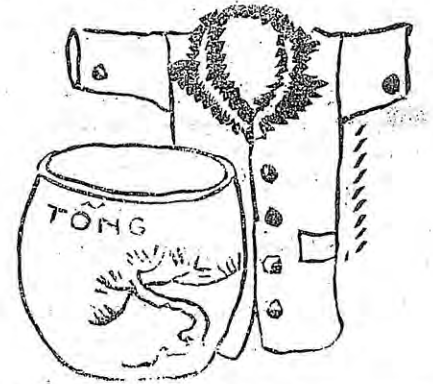
Có phải ông Nguyễn-công-Trứ đã từng làm tổng-đốc không nhỉ?

— Bẩm phải, mà ông Trứ lại cũng là một nhà văn sĩ như ngài. Duy ông ấy không có viết quyển nào tựa tựa như quyển « Hạng mạn du ký » mà thôi.

Nghe nói đến tên quyển « Hạng mạn du ký », ông lớn Hạng-mạn, cười cười, nói nói lơ lơ:

— Cái quãng đời của bản-chức bây giờ cũng vẫn nổi vào Hạng-mạn du ký...

— Có lẽ xưa kia, ngài phiêu-lưu bên Tàu, bên Nhật, thì bây giờ ngài cũng du lịch từ phủ nọ đến phủ kia, từ tỉnh Bình-định đến tỉnh Thanh-hóa. Chỉ khác có một điều là bây giờ ngài đi du lịch một cách thỏa mãn và sung sướng thần xác hơn nhiều. Còn lòng vì nước, vì dân thì chắc là vẫn thế...



Ông lớn Hạng-mạn ngồi yên lặng, con mắt mờ màng vô hạn. Không biết là ông lớn đương lo tìm kế cứu dân hay là ông lớn nhớ đến cô con gái hái dâu ngày xưa, mà tôi thấy ông lờ lờ nhắm đờc:

« Chiều chiều lên bãi hái dâu, Cảnh dâu thì bỏ, lá dâu chẵn tâm... »

Ông vừa đọc vừa nhìn ra cửa. Lặng làm lạ, tôi cũng nhìn theo. Bỗng tôi hiểu: một anh lính lệ bưng vào một đĩa dâu tây đỏ ối, trông cũng đủ ngon miệng rồi.

Tứ Ly

NHÀ XUẤT BẢN

## ĐỜI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khải Hưng (nghìn thứ 4) . . . . .	0\$40
Anh phải sống của Nhất Linh và Khải Hưng (nghìn thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân của Khải Hưng (nghìn thứ 5) . . . . .	(hết)
Giòng nước ngược của Tú Mỡ	0\$50
Gánh hàng hoa của Khải Hưng và Nhất Linh . . . . .	0.60
Tiếng suối reo của Khải Hưng . . . . .	0.40
Mấy vần thơ của Thế Lữ . . . . .	0.60
Cạm bẫy người của Vũ tr. Phụng . . . . .	0.45
Đẹp của Nguyễn cát Tường . . . . .	0.35
Vàng và máu của Thế Lữ . . . . .	(hết)

ĐÃ IN XONG

Vàng và máu (in lần thứ hai)	
------------------------------	--

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)	
Anh phải sống (in lần thứ hai)	
Giọc đường gió bụi của Khải Hưng	
Nắng thu của Nhất Linh	
Đời mưa gió của Khải Hưng, Nhất Linh	
Gối tựa đàn của Thế Lữ	

ĐƯƠNG IN

Đoạn tuyệt của Nhất Linh	
--------------------------	--

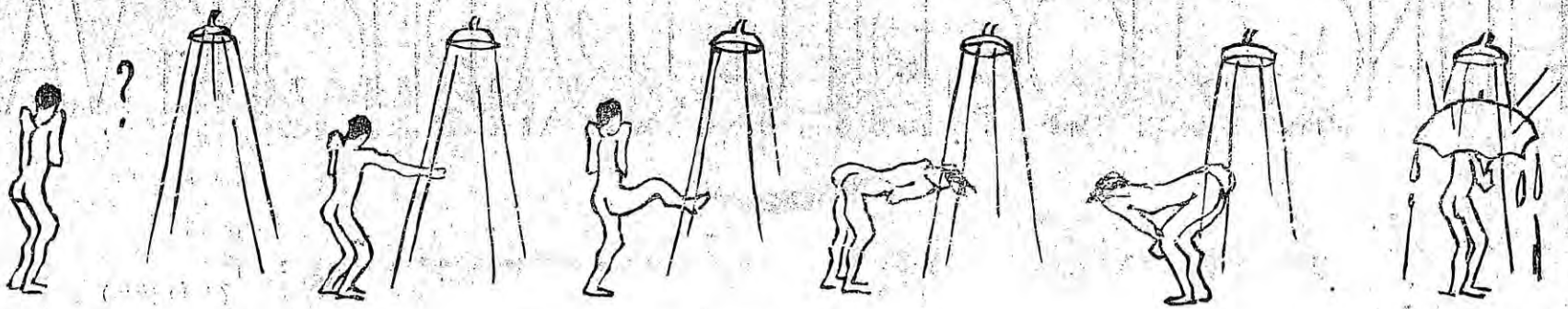
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

## THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thịt dầm trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đến khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giàng-mại, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đái xương, rết thịt, rết đầu nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy thệp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thôn Yên-bay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An—Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên—Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1<sup>er</sup> Dakao—Pnompenh, Hồng Bằng—Nhatrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



## Tranh không lời

Của L.G. An — Quảng-trị

### Ấn treo

Một hôm Lý Toét vào sông «xóc đĩa» đánh, rồi bị lính bắt và kết một tháng ấn treo. Quan tòa dặn rằng:

— Nếu sau còn đánh nữa sẽ bị phạt 6 tháng tù.

Lý Toét mếu máo khóc:

— Bầm cụ lớn, con ốm yếu như thế này mà bị treo trong một tháng thì chắc phải chết. Thôi, để cho con về đi đánh «xóc đĩa» lần nữa, rồi cụ lớn sẽ phạt con 6 tháng tù còn sướng hơn....

Của T.N. — Kim-biên

### 1. Tại cô

Chủ nhà. — Tám.

— Dạ.

— Tại sao máy cứ ngồi ngời mãi thế?

— Dạ, tại cô ạ.

— Tại tao là tại làm sao?

— Dạ! Tại cô bước nhẹ quá ạ.

### 2. Không được

X.X. — Bác lý ạ, chúng mình ăn ở lân cận với nhau đã quá 10 năm. Theo tôi suy nghĩ thì ta từ rầy nên giúp đỡ lẫn nhau và...

L.T. — Chính phải, ta nên tận tình giúp đỡ lẫn nhau...

— Như thế, nếu bác có hai con trâu, bác cho tôi một con để dắt tôi có với...

— Được.

— Như bác có hai con bò, bác cho tôi một con...

— Được.

— Bác có hai con gà, bác cho tôi một...

Không được.

— Ừ, bác bằng lòng cho tôi một con trâu, một con bò, sao bác lại không bằng lòng cho tôi một con gà?

— Tôi có một con trâu với một con bò thôi. Nhưng tôi có những hai con gà.

### 3. Còn đây

Trong nhà xác, tại đường-đường Kim-biên, thấy ông đốc-tờ M... nằm xông xuyệt trên vũng máu đào. Bà M... sau khi hay tin ông chồng của bà bị lật ô-lô sợ hãi, tất tả chạy tới. Bà khóc lóc, kể lể, huyền thuyên. Nhưng thình lình, nhân vạch áo đi-lê của ông M... ra, mặt bà bỗng bừng sáng sủa tươi cười và bà la: «Ồ, sáu chia khóa tử sắt còn đây».

# VUI CƯỜI

Của P.V. Chi — Việt-tri

### Nhanh trí khôn

Cậu Bầy vốn có tinh lười. Bài học nào cũng chỉ học một nửa, vì cậu biết tinh thầy giáo thấy đọc tron đoạn trên là cho thôi. Bất ngờ một hôm cậu bị đọc hết nửa trên rồi, mà thầy giáo vẫn chưa bảo thôi. Cậu sợ quá, nhưng nhanh ý làm như người bị cảm, hai mắt trợn ngược, mồm sấu bọt mép. Thầy giáo cũng các bạn vội sùm lại chữa. Thế là hôm ấy, cậu cũng không phải đọc nốt bài học.

Của V. Quân Hanoi

### Đòi nợ

— Ông nợ có hai đồng bạc mà để lâu quá, ông cho tôi xin thời chứ?

— Ông hãy cho tôi chịu, độ này tăng lắm, một xu cũng chẳng có, ông có cho vay thêm thì cho.

— Ông muốn vay mấy đồng nữa (hỏi vờ).

— Nếu ông có, ông cho tôi vay hai đồng nữa.

— Nhưng tôi chỉ có giấy năm đồng.

— Thế thì ông đưa cho tôi, tôi trả lại ông ba đồng.

Của N. H. Hiền — Yên-hay

(Truyện có thật)

### Bánh xà phòng

Một anh Thờ ra lĩnh chơi, vào mua hàng ở một hiệu tạp-hóa. Thấy một thằng bé con vào mua một bánh xà-phòng, anh ta cũng mua một bánh 4 xu, mua xong, anh ta lấy dao cắt ra, ăn nếm một miếng, rồi nhân mặt bảo chủ rằng:

— Ta mất tiền mua thì phải lấy, chứ bánh xà-phòng này, ta không ăn quen.

Của C. B — Hai-duong

### Bóng cỏ

Nhân ngày hội mừng ba tháng bọ vừa rồi có một thanh đồng hầu bóng cỏ. Sau khi đã truyền phán họa, phúc cho các đệ tử rồi, cô lại truyền đem dao và giấy để rạch lưới làm dấu mặt, rồi cô ban cho mỗi người một chiếc mà đeo, kéo năm nay thời khi nặng nề.

Chẳng may cho bóng cỏ bị đệ tử dăng con dao khi sắc, và rạch quá tay, nên máu chảy nhiều, không cầm lại được. Chừng cô cũng lặn thương đàn đệ tử, nên thấy thế nguy mới tề lưới phán rằng:

— Ngau... ngau... hoặc kim khuốc gấu, ngau... hoặc ngậy ngỗng cau, ngau... Cậm có bắc ngừng về âm khấu ừ.

Khi bay củ một ngũ bảy giờ... ờ... ờ... (Mau mau, hoặc tìm thuốc dấu, mau... hoặc tẩy nốt cau, mau... Chậm có bắt linh về âm-phủ. Thi bay tù một lũ bảy giờ.)

Của H. X. Long — Hanoi

### Một ý kiến hay

— Nay bác, lời đã lao làm khổ từ mới nghĩ được một ý kiến rất hay, rất to tát, là vì có ảnh-hưởng cho cuộc hòa-bình thế-giới. Thật vậy! đại-biểu các cường quốc thường họp nhau ở Genève để ngáp: ngáp chán lại đua nhau ký hòa-ước, ký xong lại hủy, hủy xong lại ký. Trẻ con quá! Vì tình nhân-loại, tôi sẽ yêu-cầu rằng, khi hạ bút ký, họ phải đến đền Bạch-mã thề một cách ráo-riết như... ông Viên và ông Phủ, đã.

Như thế mới mong có hiệu nghiệm.

Của N. T. Côn — Hanoi

### Lời thì giờ lại

Một hôm thầy giáo lớp đồng-ấu trở chiếc đồng hồ treo ở tường mà bảo học trò rằng:

— Các anh trông đây, mới ban này 8 giờ mà bây giờ đã 10 giờ rồi. Thế đủ biết thì giờ đi rất nhanh mà khi ng thì nào lời lại được.

— Trờ B... bèn ứng khẩu nói ngay.

— Thưa thầy, lời lại được: thầy cứ cho con bắc ghế lên lời cái kim con lại xem có được không.

## NGÀY NAY

SỐ 11

NHỮNG SỰ BÍ MẬT SAU CẢNH CỬA CHÙA  
SẼ BỊ KHÂM PHÁ TRONG BÀI

## ĐÒI BÍ MẬT CỦA SỰ VẢI

BẮT ĐẦU MỘT CUỘC ĐIỀU TRA VỀ PHONG TỤC CÁC LÀNG

## CÁC DÂM THẦN

(CÓ ĐĂNG ẢNH)

ANH ÔNG TƯỞNG HITLER

THU' BA = 7 MAI 1935

## Tặng ai

Nhân thể hãn phùng khai khẩu tiêu, khi tuổi xuân thị gian-địa xuân cl.oi.

Kia xuân xuân vô số trên đời.

Phải chơi đi, kéo cuộc đời là: mộng.

Tuổi, tuổi xuân, xuân đi qua chán.

“Chơi, chơi cho thủng trống long bình, cho tung giải yếm cho tụt giây lưng”, cho nức tiếng anh hùng là thế thế.

Nếu vì xuân mà hao mòn thân thể.

Phải tìm phương cứu thế đoạt thiên công.

Tại Lê Huy Phách được phùng

Thuốc tiên (1) bệnh quý tây đông khắp dùng.

Uống vào bệnh khỏi như không:

(1) Thuốc năm 1935, khỏi bệnh lậu, thuốc số 18 khỏi bệnh giang mai.

NHÀ PHÁT HÀNH

## LE-HUY-PHACH

Nº 12, ROUTE SINH TỬ, Nº 12 — HANOI

CHI ĐIỂM

Haiphong: Nam Tân, 82, Bonnal. Huế: Văn Hoà, 87 Paul Bert. Vinh: Sinh Huy, 59, phố La Ga. Quinhon: Trần Văn Thăng, Avenue Khai Định. Nam Định: Việt Long, 28, Rue des Champeaux (trên trường học Bến Cầu). Phan Thiết: Lê Thành Hưng, Rue Gia Long.

## Cần dùng của các bà - cô

Cần có huyết tốt, mới đủ nuôi thân thể, tai mắt hồng hào, khoan khoái tinh thần, nếu mà huyết xấu, da sạm, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, hoảng hốt tinh thần và nhiều c c chứng bệnh khác nữa. Muốn như ý dùng ngay thuốc số 68: **Tự lai huyết** (giá 4\$00).

Bệnh khí hư vì bị truyền nhiễm nọc bệnh tình, hoặc vì huyết xấu mà sinh ra. Bệnh này rất nguy hiểm, có khi mất đi. Vậy kịp dùng ngay: Thuốc số 37: Thuốc Khí Hư (giá 1\$) Thuốc số 38: Tảo Nhập (giá 0\$50) là bệnh sẽ khỏi hẳn và lợi cho đường sinh dục về sau.

# Cuộc thi viết báo

## Một bài thơ hay

NG Phạm-văn-Kỳ là một nhà thi-sĩ, vì ông ta có làm thơ, lại là một nhà thi-sĩ giỏi nữa: ông vừa làm thơ Pháp, vừa làm-thơ chữ quốc ngữ.

Thơ chữ Pháp của ông ta, chúng tôi không được đọc, nhưng chắc hẳn là những bài thơ hay lắm, vì đã chiếm giải nhất trong cuộc thi « Jeux floraux » của người Pháp.

Đây là cái danh dự của thơ này. Còn thơ Annam thì thế nào?

Trong một số gần đây, báo « Đền bà mới », trong mục « Điện đờn tâm », có đăng một bài thơ của nhà thi-sĩ ấy, với mấy lời giới thiệu như sau này: « Đọc giả coi một bài sau đây đủ thấy ông thiệt xứng đáng tiếng thi-sĩ!.. Chúng tôi muốn nên thi Việt-nam đi tới thời kỳ phát triển hoàn toàn, muốn như vậy, chúng tôi chỉ có một phương châm là chỉ đăng những bài thơ có ý tưởng, âm điệu mới mà thôi. »

Cái bài thơ ý tưởng và âm điệu mới ấy, cái bài thơ đủ làm cho tác giả nó thành một nhà thi-sĩ, bài thơ ấy như sau đây.

Tôi xin nói trước rằng bài thơ ấy, tác giả đề nó là « Người, thi-sĩ » mà bài thơ ấy nói đến những cái tình cảm bông bột và sỏi nổi trong lòng người thi-sĩ, nói đến những cái cảm giác nó nghi ngút » ở trong những câu thơ.

Được lắm, nhưng tôi, tôi cho nó không phải là một bài thơ của nhà thi-sĩ nào hết, tôi cho nó là một đám cháy, phải, một đám cháy dữ dội, to hơn đám cháy ở hàng Bột đạo họ.

## NGƯỜI, THI - SĨ

*Thi-sĩ, người hãy cầm bút,  
Ca những phút,  
Những cái cảm-giác nghi ngút  
Đang cháy ở câu thơ ..*

Đó đám cháy mới bắt đầu... Ngọn lửa mới bén lên mái nhà: ông Phạm văn Kỳ trong lúc ấy mời các nhà thi-sĩ cầm bút ngâm nga:

*... Rồi dưới những ánh nóng dọi  
Phát nảy trong quả tim  
Thơ người sẽ tan thành khói  
Bay lên tận cung thiên...*

Lúc này, đám cháy đã nóng lắm rồi, người đứng gần đều thấy cái nóng « dọi đến quả tim ». Còn khói thì bốc lên nghi ngút, bay thẳng lên tận trời. .

*... Lăn với những tiếng than khóc  
Ở mặt đất vang lên.  
Lăn với những tiếng hi hục  
Của vạn người không tên...*

Đây là một cảnh thương tâm lắm; những « khổ chủ » thấy thần hỏa đến thiêu nhà, khóc vang như rì. Còn những tiếng « hi hục » của vạn người không tên đó, có lẽ là tiếng của những người đến chữa cháy...

*... Cửa vạn người không hạnh-phúc,  
Đợi chết dưới hầm than,  
Cửa vạn người đang nhui nhúc  
Tủi tụy của thời gian...*

Kể không có hạnh-phúc thì những người bị cháy nhà không có hạnh-phúc thật! Nhất là họ bị đốt cháy trong những cái nhà như những cái « hầm than » nữa...

*Rồi câu thơ người, thi-sĩ,  
Sẽ bọc những tiếng than,  
Góp thành một tiếng rền rĩ,  
Kêu động cả không gian.  
Một tiếng mạnh như tiếng sấm  
Đớp lửa và động mưa,  
Phát hỏa từ trong rừng rậm,  
Lăn đến thành phố xưa...*

Cái tiếng mạnh như sấm đó là tiếng tre nứa nổ đấy. Ta thấy nhà

thi-sĩ nói đến thành phố: ô hay, thế thì xe cứu hỏa, vòi rồng tưới nước đâu? A: đây rồi, thi-sĩ thật là người cần-thận:

*Đổ ai ngăn được tiếng ấy,  
Nó tràn với sóng xanh.  
Đổ ai trừ được tiếng dấy  
Của sức mạnh liên thanh.*

Nghĩa là cái vòi rồng của thành phố không đủ. Phải cần đến tiếng của nhà thi-sĩ:

*Rồi tiếng của người, thi-sĩ,  
Khi sấm hết rền vang  
Sẽ động lại thành tiếng nỉ Non... như của khúc đờn.  
Rồi chung quanh người cả chúng Tộc...  
Đều mở xiềng gông,  
Rồi Nàng Thơ của người cũng Yêu người một cách rộng...*

Thế là thơ hết, mà cháy cũng hết.

Chỉ còn lại tro tàn, lửa bụi, một đồng than lũng cùng những vôi, những gạch, những mảnh tre, mảnh nứa, lá gồi...

Thơ của thi-sĩ Phạm văn Kỳ àu cũng thế. Âm điệu thì réo rắt như tiếng tre nứa, tiếng vách sụp, tiếng nhà cháy.

Còn văn thơ thì lũng cả lũng cùng như một đồng than, đây những vôi, những gạch, những mảnh tre, mảnh nứa, lá gồi...

Mà đọc xong bài thơ « Người, thi sĩ » của ông ta, ta có cái cảm giác thoát được một việc nguy nan như khổ chủ thoát cái nạn cháy nhà.

Thạch-Lam



I - Chuông điện nhà tôi hỏng, ông đến chữa ngay cho.



II



III

— Sao ông không đến chữa chuông điện cho tôi.  
— Không đến à! Đèn cửa bấm chuông mãi chẳng thấy ai ra, lại còn bảo không đến.

SAU TRUYỆN  
**Đoạn Tuyệt**  
sẽ đăng  
**LANH LÙNG**  
xã hội tiểu thuyết  
CỦA  
**Nhật Linh**

(Là những nông nổi của một người dân bà góa trẻ ở xã hội Việt Nam)

CÁC BẠN CHỜ XEM

**ĐI TÂY!**

HAY LÀ  
Pháp du hành trình nhật ký  
của LĂNG-DU

Một người mới ở Pháp về được hơn hai tháng và hiện nay hãy còn sống.

“Đi xa về tha hồ nói khoác” câu của ông Phạm Quỳnh và cũng là câu của Lăng-Du

# CHUYÊN ĐIỀ THẨM

Một người phiêu lưu mạo, hăng hái. Chánh phủ Pháp đã mất nhiều năm khó nhọc, mới dẹp yên, hồi mới bước chân đến đất Việt ta.

Của **Thanh-Vân** soạn  
bán 0\$03 một số

(Số số sẽ hết, số nào cũng ra vào ngày thứ năm).  
Mỗi số giấy 16 trang, in giấy tốt, và số nào cũng có nhiều tranh ảnh của đảng Đê-Thâm bấy giờ.  
Số đầu đã phát hành từ thứ năm 25 Avril này).

Nhà xuất bản: **BẢO-NGỌC** văn đoàn số nhà 67, phố Cửa Nam — Hanoi

Văn đoàn Bảo-Ngọc có nhận gửi bán những sách, chuyên, tiểu thuyết và khắp các báo của các nhà văn. Lại có nhận mua bản quyền những sách có giá trị, những tiểu thuyết hay, nhất là những truyện già sử của nước nhà, mà văn đoàn chúng tôi cần biết. Bao giờ cũng mua một giá rất cao hơn các nhà khác.

THƠ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **M. Lê-ngọc-Thiều** Gérant Bảo-Ngọc văn đoàn n° 67, Rue Neyret — Hanoi

# TIEU SON TRANG SI.

(Tiếp theo)

## AI LÊN XỨ LẠNG CÙNG ANH

**M**ột buổi sáng mùa xuân, trên con đường Kinh-bắc - Lạng-son.

Bấy giờ còn sớm lắm, nên đường rất vắng và hai bên ruộng dân quê ra làm việc đồng áng cũng chưa đông.

Đạp cỏ sương, bốn người lữ khách rảo bước: hai nhà sư, một công tử và một chú tiểu quây hành lý theo sau. Trong hai nhà sư thì một người lực lượng vạm vỡ, một người bé nhỏ xinh xắn, mắt sáng, môi son, lông mày lá liễu: thực là một trang nam nhi tuấn tú. Tuy vẻ dung nhan có kém nhà sư ấy đôi chút, nhưng chàng công tử cũng là một người rất đẹp trai, với cặp mắt phương long lanh, đôi lông mày bán nguyệt, với hai má trắng hồng và cái mỉm cười có duyên.

Sự đó chẳng có chi lạ, vì nhà sư và công tử chỉ là hai người thiếu phụ cải nam trang: Lê hoàng-phi và Nhị-Nương cùng đi với Phạm-Thái lên trấn Lạng-son.

Tối hôm trước, lúc Phạm-Thái và Nhị-Nương về tới Phú-mãn thì đêm đã khuya, các cửa đền đã đóng kín. Nhị-Nương hắng-dặng hai tiếng ra hiệu. Tức thì một người núp ở trên gác tam quan trèo xuống, thuật lại cho nàng biết rằng sau khi lục lợi khắp các chùa, các đền quanh vùng và không thấy gì, quan quân đã cùng Thị-Lợi — tên người con gái đi báo, — kéo nhau về Từ-son. Phạm-Thái nghe nói vui mừng, đến một cái cánh cửa lách bàn tay vào kẽ, sẽ nâng lên. Cánh cửa từ từ mở ra. Chàng liền cùng Nhị-Nương bước vào đền, sau khi thám tử đã leo lên gác tam quan để hễ thấy động thì ra hiệu báo.

Trong đền im phăng phắc và tối om. Lẻ lói trên bàn thờ một đĩa dầu nam, ngọn nhỏ bằng hạt thóc, đặt trên cái giá gỗ. Phạm-Thái lại khêu cao ngọn lên, rồi lẩn vào hậu cung tìm một cây sáo mà chàng vẫn giấu ở đó để khi nào cần đến thì dùng.

Ánh sáng cây sáo càng tăng phần tịch mịch của mấy gian đền. Không một tiếng động nhỏ, không một tiếng một kêu. Sự lặng lẽ như chứa bao nhiêu vẻ bí mật của ban đêm.

Phạm-Thái nhìn Nhị-Nương:

— Quái! hình như hoàng-phi không có đây.

Nhị-Nương không đáp, lo lắng đi lại sần đặt cái giá trống không-lờ, chiêm vừa chạt một gian đền rộng.

Nàng gõ vào tang trống. Không thấy tiếng trả lời. Hai người kinh ngạc nhìn nhau. Rồi Phạm-Thái quả quyết mở cái cửa nách bí mật ở tang trống và ghé vào gọi:

— Tàu hoàng-phi, tàu lệnh bà!

Vẫn không có tiếng trả lời. Chàng liền đưa cây sáo vào phía trong nhìn kỹ: chỉ thấy ngồn ngàng những giấy má. Chàng quay ra bảo Nhị-Nương:

— Nguy rồi, hiền tử ạ, hoàng-phi không có ở trong.

— Ta nằm trong lòng trống không dám thở mạnh. Nhị-nương đi được một lát thì bọn họ kéo đến, rầm rầm, rộ rộ, lục lợi khắp các nơi, bắt thủ từ mở cả hậu cung ra coi. Có hai người đứng tựa ngay vào tang trống mà nói truyện. Người nọ bảo người kia: « Quái! rõ ràng có kẻ trông thấy chúng nó vào đây mà lại. » Người kia đáp: « Thế này thì tức lắm nhỉ! » Vừa nói vừa đạp mạnh một cái vào mặt trống, tiếng kêu inh tai, làm chị giật mình

của **Khái-Hưng**

đến đó thì bị lạc, chị vẫn ao ước được sang Trung-quốc với quân-vương. Bấy giờ hai em lại đưa chị tới đó thì sa này chị biết lấy gì đền ơn hai em ch xứng đáng.

— Lạy chị, chị nói chi ân nghĩa ch em thêm tủi nhục. Nhưng chỉ một Phạm xá-đệ được lệnh hộ giá mà thôi. Hoàng-phi tỏ vẻ kinh ngạc:

— Em không đi à? Như thế sa tiện?

Chính Phạm-Thái cũng nghĩ đến ch không tiện ấy, vì ngắm thấy hoàng phi vừa trẻ vừa đẹp quá-đôi, mà mình thì lại chỉ là một nhà sư tạm thời, hơn nữa, một tráng-sĩ đội lốt thầy tu. Vất biết không khi nào mình lại phạm vào tội đại ác ấy, nhưng không tiện th vẫn là không tiện. Chàng liền nói:

— Tàu lệnh bà, lệnh bà dạy ch phải.

Rồi quay ra bảo Nhị-nương.

— Hiền tử nên đi theo hầu lệnh bà là phải.

— Nhưng chưa có thượng lệnh.

— Được, hiền tử cứ ở lại đây nghỉ một lát với lệnh bà cho đỡ mệt. Ngu đệ đi Tiêu-son cho. Chỉ chốc nữa là ngu đệ trở về.

Giữa lúc Phạm-Thái sắp lên ngựa để đi Tiêu-son, thì một chú tiểu tiến vào sân đền, vai quây một gánh hành lý.

Hỏi-chú đến có việc gì thì chú nói Phở-lĩnh cho lại để giục Phở-chiều cùng Nhị-nương phải ngay đêm nay lên đường đưa hoàng-phi tới Lạng-son.

Phạm-Thái cả mừng, đưa chú tiểu vào trong đền bái yết hoàng-phi. Nhị-nương bảo Phạm-Thái:

— Đấng-trưởng nghĩ chu đáo đến hết mọi việc.

— Truyện! chẳng thế mà lại là đấng trưởng.

Thế là ngay lúc ấy, hoàng-phi cải nam trang rồi bốn người khởi hành.

Đi được một lát thì gà ở các làng bắt đầu gáy sáng và khi đến cầu Dọi, mặt trời mới sắp mọc, ánh sáng đỏ rực trên đỉnh dãy núi Neo. Hoàng-phi kêu mỗi, vì bà không quen đi xa. Nhị-nương đỡ bà vào nghỉ trong cầu và mỉm cười nói:

— Sư ông cố gượng đi bộ đến bên sông Cầu, sang bên Đạo-ngạn đã có ngựa.

Phạm-Thái cũng nói:

— Saug đến bên kia sông thì không cần phòng bị lắm.

Ở trong cầu đã có hai người buôn vải ngồi nghỉ. Một người chào hỏi:



Hai người còn nhìn - nhác nhìn quanh thì hoàng-phi đã đến gần. Phạm-Thái và Nhị-Nương phục xuống để tạ tội. Hoàng-phi đỡ dậy mà rằng:

— Từ nay hai em đừng lạy như vậy. Chị không muốn thế. Hai em coi chị như chị đã là quá lắm rồi, chị đã ơn lắm rồi. Sung sướng gì mà còn rờ rời ra lễ vua tôi, hai em làm chị tủi nhục lắm.

Nhị-Nương sụt sịt đáp lại:

— Đề lệnh-bà vất vả, gian truân thực là tội ở lũ tôi bất trung này...

— Chị đã bảo không được nói đến vua tôi vội mà lại. Chờ khi nào lấy lại được nước hãy hay. Chứ bây giờ trong lúc trốn tránh mà các em cứ kêu chị là hoàng-phật với lệnh-bà lỡ ra khổ đến thân chị mà lụy cả đến các em.

Sau Nhị-nương hỏi hoàng-phi sao bà không nằm ở trong lòng trống, thì bà đáp lại rằng ra ngoài cho được khoan khoái, vì ở trong ấy khó thở lắm. Không ngờ vừa ra được một lúc thì nghe có tiếng người mở cửa, bà không kịp ẩn vào trong lòng trống, vội đến núp ở sau một cái cột giáp tường.

Rồi bà thuật lại cho hai người nghe việc khám xét lúc ban chiều.

kinh hãi. Lúc quay ra người ấy nói: « Hay chúng nó ẩn trong này! » Hân lại đạp vào mặt trống một cái nữa, mạnh hơn. Rồi cả hai cùng cười phá lên. Đoạn, họ kéo nhau đi. Một lúc sau nghe thấy trong đền yên tĩnh, chị mới hoàn hồn.

« Bây giờ thì ngủ được một giấc, người đã dễ chịu, nhưng mà đói lắm, vì từ trưa đến giờ chưa có một hột cơm trong bụng. »

— Tàu lệnh bà...

— Thừa chị...

— Thừa chị, em đã nghĩ đến điều đó. Đây, oản chuối, em đã đem theo để chị soi, em lại đem theo cả một thứ này mà chị không ngờ đến.

Vừa nói, Nhị-nương vừa mở khăn gói nâu ra. Trong có mấy bộ quần áo sư ông, và đủ các đồ phụ thuộc. Còn oản chuối, bánh gai thì có rất nhiều.

Ba người cùng ngồi ăn. Đoạn Nhị-nương mời hoàng-phi đi nghỉ một lát để lấy sức, vì sắp sửa phải dùng đến sức. Hoàng-phi hỏi vì sao, thì Phạm-Thái nói chàng lĩnh mệnh đấng trưởng đưa bà lên Lạng-son.

— Ô, lên được Lạng-son thì dầu chết chị cũng lấy làm sung sướng. Ngày chị theo quân vương sang Tàu,

## Đau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

### TUYỆT NỌC LẠU, GIANG

Mọi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đàm đơn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khỏi.

**KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi**

Chỉ trong BA THÁNG có thể biết CÁT quần-áo tẩy một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi tên theo học lớp giặt cải của ông

## ĐỒ-HỮU-HIỆU

Diplômé de l'école Internationale de coupe de Paris  
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG:

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

— A đi dà phạt! Chư tăng ở đâu đến đây? Có phải ở mạn Yên-phụ không?

Phạm-Thái đáp:

— A đi dà phạt! Bần tăng tu ở nơi xa, qua vùng này khuyển giáo để chữa chùa.

Người kia lại hỏi:

— Vậy nhà sư không biết hôm qua ở chợ Phú-mãn có xảy ra sự gì à?

— Không.

— Nghe đâu tối hôm qua, quan quân đánh đuổi một toán cướp ở đây. Hôm nay có lẽ thế nào quan hiệp trấn cũng đem binh lính về tróc nã.

— Thế à? Ghê sợ nhỉ!

Thật ra, ba người đưa mắt nhìn nhau lo sợ.

Phạm-Thái hỏi lại:

— Sao bác biết?

— Ay, tối hôm qua, chúng tôi ngủ ở nhà trọ nghe người ta nói chuyện với nhau như thế, chả biết có đích xác không?

— Chào bác ngồi nghỉ, chúng tôi đi thôi.

Phạm Thái đứng dậy, hoàng-phi và nhị-nương cũng đứng dậy theo, rồi, tuy ai nấy cũng mệt, nhưng cũng dẫn bước cho mau thoát khỏi nơi nguy hiểm. Và tuy đã cải trang rất khéo, họ cũng đi đường tắt tới bến Cồ-mễ, chứ không rẽ qua thành Kinh bắc.



Đến nơi, Phạm Thái trông sang bờ sông bên kia thì thăm bảo hoàng phi và Nhị-nương:

— Đã có ngựa chờ ở Đạo-ngạn. Mà từ đó trở lên Lạng-sơn, việc canh phòng cũng không ngặt quá.

Nhị-nương đáp:

— Chắc người ta cũng không ngờ ai rằng hoàng-phi đã rời hạt Từ-sơn, Lạng-ngạn.

ng có tiếng gọi:

— Ay người kia sang dò phải không?

Tưởng là lái thuyền, Phạm Thái trả lời liền:

— Phải, bác có thuyền cho chúng tôi thuê chăng?

Người kia gắt:

— Ai là lái dò nhà anh đấy. Muốn sang dò thì hãy vào trình « cậu tuấn » đã.

Hoàng phi đương ngơ ngác nhìn Phạm Thái, thì người kia đã nói tiếp:

— Để cậu khám hành lý đã. Lệnh trên truyền xuống ngặt lắm, các người phải biết.

— Nhưng chúng tôi toàn là kẻ tu hành.

— Mặc. Lôi thôi mãi. Lại đây.

Chẳng được, bốn người phải theo người lính tới một cái đồn nhỏ, ngoài cổng treo một cái biển lớn có chữ « tuấn giang nha », Phạm-Thái thấy hoàng-phi có vẻ mặt sợ hãi, thì sẽ bảo:

— Không lo. Lệ thường vẫn khám xét như thế này thôi.

Một người ở trong đồn đi ra. Tên lính lệ phép nói:

— Bẩm cậu, mấy người này qua sông vào xin phép cậu.

Người kia dẫn đường trong, nguyên trước làm lính theo vua Tây-sơn ra Bắc, nay được bổ chức tuấn giang đội trưởng để canh giữ thuyền bè gian phi. Và những nơi đồn lũy quan trọng cần mật như thế, nhà Tây-sơn thường giao cho người Quảng-nam coi giữ, cũng như khi trước họ Trịnh kén u binh ở lĩnh Nghệ làm quân túc vệ.

Sau khi đã khám xét các khăn gói, tay nải, « cậu tuấn » chợt nhìn thấy Nhị nương:

— Còn thầy này cũng sang sông à?

— Thưa vâng.

— Vậy tin bài đầu, đưa xem.

Hoàng-phi sợ tái người đi, vì bà chắc rằng Nhị-nương không có tin bài. Nhưng về phần Nhị-nương thì nàng rất bình-tĩnh, thản nhiên, thò tay vào bọc rút ra một cái thẻ đưa cho viên đội trưởng mà nói rằng:

— Thưa đây.

Viên kia đọc:

— Nguyễn Đức Minh, người làng Đông phù, huyện Đông-ngàn, phải không?

— Thưa phải ạ.

— Vậy cặp chỉ xem có đúng không?

Nhị Nương đưa bàn tay trắng trẻo, mềm mại, cặp ngón trở và ngón giữa vào tờ giấy.

— Thôi được rồi. Cho đi.

Ra đến ngoài, Hoàng-phi hỏi Nhị-nương:

— Tin bài kiểm ở đâu thế?

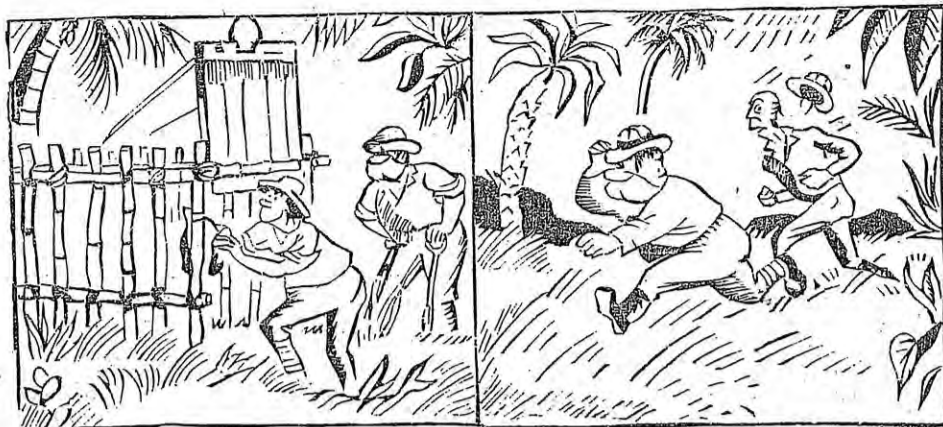
— Phở-bác nên cẩn thận hơn một chút. Sang bên kia sông đã hăng hay.

Rồi lặng lặng, bốn người cùng xuống thuyền sang ngang.

(còn nữa)

Khái Hưng

# Nụ cười nước ngoài



Ông Bil và ông Bul đánh bầy sư tử.



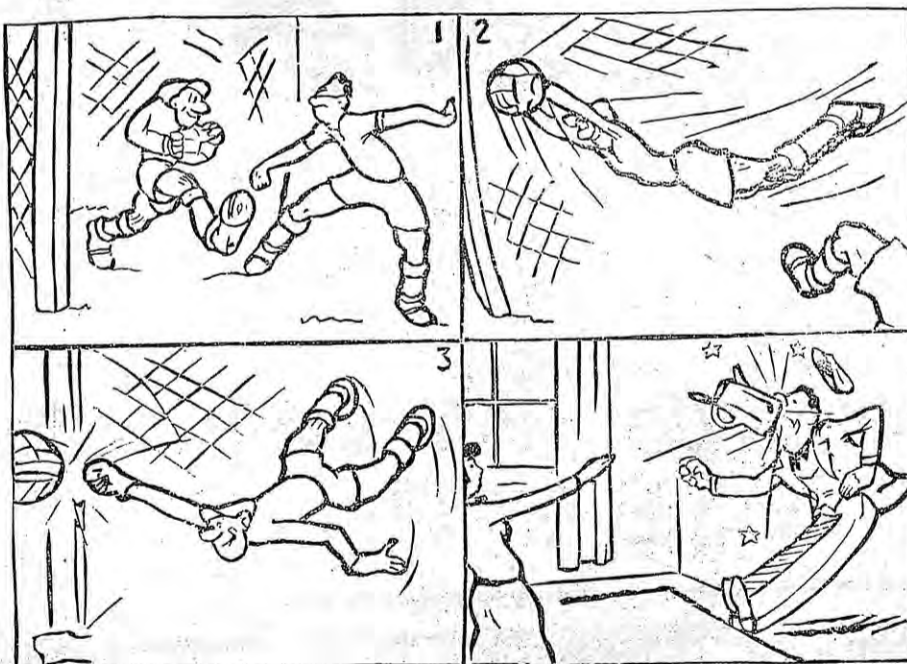
## Y-KHOA BẢO-TÀNG

— Đây là gan một người nghiện rượu.

— Ông coi, rượu làm cho nó hư hại đến thế.

— Để thế không hư hỏng à?

— Hư hỏng thế nào được! Đã ngâm vào rượu rồi kia mà.



Người giữ địch về muộn.

## MAISON NHUẬN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siege : 108, Rue Lê - Lợi - Hanoi  
Succursale : 63, A M<sup>e</sup> Joffre - Thanh-Hóa

## XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẮP THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$. Dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý - HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caissees - YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc - PHỦ-LÝ: Bùi Long Trì - NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa - TRƯƠNG - HONGAY: Hoàng Đào Quý - THANH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch - THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai - Trúc Ninh hiệu ở ĐÔNG-ĐÔNG.

# VÀI CÂU TRUYỆN VUI

## I Sĩ

Một buổi chiều tôi đến xem đài kỷ niệm chiến thắng. Tôi trèo lên đứng ngay bên cạnh chàng nông phu với con trâu của chàng. Bỗng tôi nhận thấy mắt tôi lơ lơ mắt tinh thần, chân tay tôi nặng trĩu, ngực tôi, bụng tôi rần rạ... Tôi lấy hết sức bình sinh nhảy hồ xuống đất, dụi mắt mãi, vỗ mãi ngực nắn mãi chân tay, mắt đến nửa giờ mới lại được như cũ.

Rồi tôi đi vòng quanh đài kỷ niệm đến mấy mươi lần, dăm dăm suy nghĩ về cái hiện tượng kỳ dị ấy...

Tôi chợt hiểu. Thì ra, anh ạ, đài kỷ niệm chỉ có tượng nông, công, thương, thiếu hẳn tượng sĩ. mà tôi suýt hóa sĩ... ừ, để cho đủ bộ tứ dân đứng hưởng hạnh phúc dưới bóng hòa bình của chiến tranh.

Bạn tôi nghe tôi kể đến đây, thì cười phá lên mà đáp lại:

— Anh chỉ vội cuống cuống lo sợ hãi! Giá anh có gan liền cứ đứng ý lại, thì cho dẫu có hóa đá một lát, rồi cũng đến trở lại thành người thịt mà thôi...

Vi... anh không phải là sĩ.

## II

### Liều thuốc tây

Người linh — Ông thầy thuốc già nhà binh.

Thầy thuốc — Anh bệnh gì?

Linh — Bầm, con sốt rét.

Thầy thuốc — Khốn nạn, con sốt rét à?

Linh (về mặt đau đớn) — Vâng, con sốt rét...

Thầy thuốc — Con thè lưỡi ra!Ồ, nặng lắm. Con đưa tay xem nào! Chết chưa!...

(Rồi ông thầy thuốc nghe ngực, nghe lưng).

— Con sốt rét thực ư? Vậy có nặng không?

Linh (làm nũng) — Bầm nặng lắm.

Thầy thuốc — (về mặt thương hại) Khốn nạn! Thế con có muốn ăn gà mái non không?

Linh — Bầm có.

Thầy thuốc (hầm hăm, mặt đỏ bừng) Gà mái non à? 10 ngày phạt về tội giả ốm. Khán hộ! cho nó một liều thuốc tây.

## III

### Cáo ốm

Một ông thừa vi một lẽ riêng cáo ốm đến nằm ở nhà thương Bảo-hộ. Luôn luôn ông ta khoe sự khôn khéo của ông ta với những người ốm nằm cùng phòng:

— Tôi có bệnh tật gì đâu. Cáo ốm ít lâu để rồi xin chuồn cái huyện khổ tôi dựng làm việc. Năm khềnh một tháng ăn chơi cho béo...

Sáng hôm sau thầy thuốc đến khám, ông thừa không nghĩ kịp ra một bệnh gì, nói liều rằng mình đau đủ cả ngũ tạng.

Thấy ông ta gầy yếu, xanh xao thì thầy thuốc nghĩ ngay đến bệnh lao, liền bảo khán-hộ biên tên để đưa đờm và máu đi thử.

Ông thừa hí hửng vui mừng. Không có bệnh thì thử sao ra bệnh. Nhưng ông ta lại lo, nếu không có bệnh thì người ta sẽ mời mình ra mất.

Hôm sau vừa gặp người khán hộ, ông ta vội hỏi:

— Thế nào, ông?

— À, ông ấy à? Tên ông là gì?

— Nguyễn Khắc.

— Nguyễn Khắc... số...

Người khán hộ tra số, rồi nói:

— Trong máu ông có vi trùng tim-la.

Ông thừa giật nảy mình lo sợ hỏi lại:

— Có nặng không?

— Cũng khá thôi. Nhưng việc quái gì, tiêm vài phát thuốc là khỏi.

Ông thừa sừng sững lắm. Bệnh không nặng, mà lại có cơ để nằm nghỉ nhà thương.

— Nhưng còn đờm?

— Chưa thử.

Hôm sau nữa, người khán hộ lại mở sổ ra xem, rồi bảo cho ông thừa biết rằng đờm của ông ta có vi trùng lao nặng lắm.

Thế là cơn ho của ông thừa kéo lên âm ỉ, rồi chẳng bao lâu, ông ta chết.

Nhưng ông ta đi thoát hẳn được cái huyện mà ông ta không ưa.

### Khái hưng

# THI NÓI KHOÁC

## Cùng các bạn ưa nói khoác

Thật lần này là lần đầu mà tôi nói khoác, song không phải tôi nói khoác đâu, các bạn ạ. Chỉ tại báo Phong-Hóa lại tinh nghịch đặt ra mục thi « nói khoác », thành thử tôi phải nói khoác. Câu truyện tôi sắp nói đây lại là một câu truyện thật.

Tôi còn nhớ hồi tôi đi học, có gặp một ông giáo. Ông ta thích chấm bài lắm. Vì ông ta thích vậy, nên bao nhiêu bài vở ông ta chấm không còn sót cuốn nào. Rồi một hôm, ngồi buồn đến nỗi ông ta phải đem báo ra đọc, rồi phê « nốt » vào đó mà gửi cho tác giả.

NGUYỄN-TUÔNG-HUỆ T. Quang

Nhà tôi có nuôi được một con gà (không phải gà ba chân như của ông đồ Đặc, vì nó chỉ hai chân). Hôm nào tốt ngày thì nó gáy ba tiếng, hôm nào xấu ngày thì nó không gáy.

Hôm qua có một người khách Quảng-tống sang chơi hỏi mua giá tới bốn nghìn bạc, mà cha tôi không bán. Người khách hỏi sao giá đắt thế mà không bán? Cha tôi đáp:

## NẾU TÔI TRUNG CỬ HỘI-VIÊN THÀNH-PHỐ

1. Rào kín hồ Hoàn-kiểm làm một nơi cho nam-nữ Việt-Nam khóa thân;

2. Đem phố Khâm-thiên thay vào phố Tràng-tiền cho bọn gái nhảy và đập khỏi phải đi xa;

3. Hiện thời ngân sách của thành phố vẫn hao hụt. Thiết tưởng muốn cho được dồi dào hơn, nên bỏ hết các thứ thuế cũ, mà thay vào bằng một thứ thuế Nói-Róc.

Từ-Hoành

candidat independant



ĐỊCH

— Cụ thích đảo Vân-nam hay đảo Lạng-sơn?  
— Tôi thích đảo Khâm-thiên.

## CÁC NGÀI MUÔN

CÁC TRẺ EM KHÔI-NGÔ LANH-LỢI NÊN CHO CÁC TRẺ EM CHƠI

### AUTOFORT

LÀ THỨ ĐỒ CHƠI ĐƯƠNG THỈNH HÀNH CỦA CÁC TRẺ ẬU MỸ

### PHUC-LONG

GIA 3.50  
43 PHỐ HÀNG  
ĐẬU, HANOI

# AUTOFORT!

KHUE . PUBLIS-STUDIO

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE MẠN PILULE

LABORATOIRES 59 RUE PAUL BERT



khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE CHAS



# TÒ' TRÌNH

CỦA

HỘI ĐỒNG MÔ' PHIẾU

TRUNG CẦU Y-KIẾN

2292 phiếu dự thi

6 phiếu hoàn toàn theo cũ

936 phiếu dung hòa mới cũ

1350 phiếu hoàn toàn theo mới

không chút do dự

**P**hái hoàn toàn theo cũ đã đành chịu ép một bề rồi, ta không nên dài lời chủ giải, vì nói mĩa kẻ chiến bại, mà bại một cách rõ rệt, không phải thái độ tay hảo hớn.

Nhưng phái dung hòa với phái mới thì thực là hai cánh địch thủ tương đương, khiến ta không thể chỉ lãnh đạm nhìn tới cái kết quả cuộc vật lộn của họ được, làm như thể là ta khinh miệt phái bại, và không biết công cho phái thắng.

Thực ra, cuộc chiến đấu rất gay go. Trong khi đương mở phiếu có lúc phái nọ thắng, có lúc phái kia thắng, chẳng khác hai con ngựa thi, khi con lên, khi con xuống. Hay là ta vì cuộc mở phiếu này với cuộc mở phiếu bầu nghị trường kỳ vừa rồi (Lục - An) lại càng đúng lắm.

Chúng tôi nhận thấy :

1. Phái mới chiếm quá 59 phần trăm (59/100), và phái dung hòa gần 41 phần trăm (41/100).

2. Phần đông người dự thi là người Bắc, nhất là người Hà-thành (có lẽ vì người dự thi có thể mang phiếu đến tòa báo được, không tốn tiền tem).

3. Phụ-nữ ở Hà-thành theo dung hòa đông hơn hết các nơi, đông hơn cả số phụ-nữ Hà-thành theo mới. Còn ở các tỉnh, mà nhất là ở miền

Nam, số phụ-nữ theo mới đông hơn số phụ-nữ theo dung hòa (không trách được cái sân quần phụ-nữ ở trường Thê-dục chẳng có ma nào đến chơi) Duy ở miền Trung là số phụ-nữ theo dung hòa và theo mới bằng nhau chẵn-chặn. Phụ-nữ đất để đó như thế mới thực hoàn toàn theo dung hòa, theo dung hòa cả từ cách bỏ phiếu : không muốn lỗ cho

ai biết rằng mình thiên về bên mới hay ngã về bên dung hòa.

4. Nhưng dấu sao, số đàn bà gửi phiếu dự thi cũng vẫn ít ỏi quá. Về phái dung hòa bằng 15 phần trăm (15/100) đàn ông, mà về phái theo mới thì chỉ bằng 8 phần trăm, (8/100).

Độc giả xem qua mấy bức vẽ so sánh dưới này sẽ biết rõ tình trạng cuộc trưng cầu ý kiến.

A) - Bảng phiếu theo dung hòa

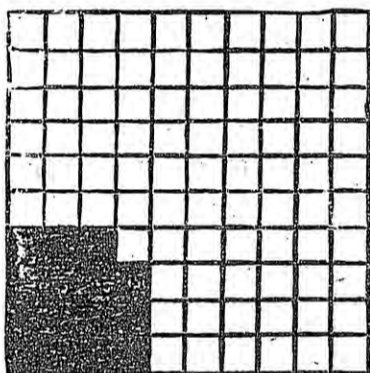
BẮC				TRUNG		NAM		LÀO, CAO-MIÊN
HANOI		CÁC TỈNH		Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà	
Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà					Đàn ông
372	47	246	22	113	22	66	18	
-	-	-	-	-	-	-	-	

SỐ ĐÀN BÀ THEO DUNG HÒA BẰNG 15/100 SỐ ĐÀN ÔNG

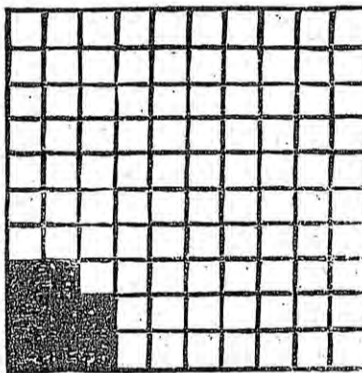
B) - Bảng phiếu theo mới

BẮC				TRUNG		NAM		LÀO, CAO-MIÊN
HANOI		CÁC TỈNH		Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà	
Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà					Đàn ông
468	29	358	28	206	22	170	27	
-	-	-	-	-	-	-	-	

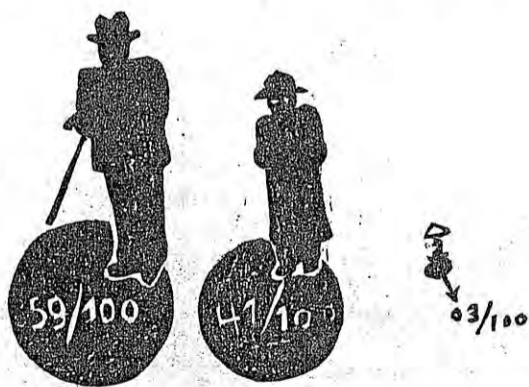
SỐ ĐÀN BÀ THEO MỚI BẰNG 8/100 ĐÀN ÔNG



Số đàn bà theo dung hòa bằng 15/100 số đàn ông.



Số đàn bà theo mới bằng 8/100 số đàn ông.



So sánh ba phái mới, dung hòa và cũ.

# CHIỀU HỒM QUA

Chiều hôm qua, khi vầng ó tắt nắng,  
Trên cành cao sáo-sáo lá đưa ca,  
Em dạo bước say sưa bên hồ vắng,  
Mắt buồn trông sơn nhuộm đám mây xa.

Đám mây xa cuối trời bay hiu hắt,  
Trên nước mờ vương vấn nổi diu-hiu.  
Bên hồ yên, từng hồi, chim réo rắt.  
Và, ngang trời, gió quuyền khối xanh theo.

Em bỗng thấy tinh quân dang lạng đứng.  
Bảng khung trông mây thắm dưới hồ xanh.  
Em dừng bước say trông người hờ hững,  
Thần thờ mơ bên nước sóng long-lanh,

Em muốn lại bên chàng. rồi tha thiết :  
« Nhìn chi trong nước biếc, hơi tình quân.

« Mà đến nổi, anh ơi ! anh chẳng biết  
« Rằng tim em rộn rã khúc ái-ân ? »

Nhưng chẳng dám, vì than ôi ! em sợ  
Chàng nhìn em bằng cặp mắt thờ-ơ....  
Chàng ngánh lại... ! Má đào dần ửng đỏ,  
Em vờ trông gió lướt trên mặt hồ.

Anh tưởng em đang mê say, mãi miết,  
Nhìn êm đềm gió lướt trên hồ êm.  
Nhưng chẳng phải, anh ơi ! em chẳng biết  
Anh ngáy người yên lặng đứng trông em !

Ngập ngừng đi... Chắc người yêu mê mãi  
Nhìn theo em tha thướt bóng mơ màng.  
— Nhưng, than ôi ! khi bởi hồi ngánh lại,  
Em thấy anh mãi ngắm nước hồ trong.  
Cò V. H. Tần-Ngọc

## COURS PARTICULIERS DE FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES

### CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR PRÉPARATION INTENSIVE AU

#### B.E. & AU D.E.P.S.F.I.

(PAR GROUPE DE 5 ÉLÈVES)

COURS PAR CORRESPONDANCE de MM. Vũ-dình-Liên et

Vũ-dình-Hoè

Bacheliers : Étudiants en Droit

POUR TOUTS RENSEIGNEMENTS S'ADRESSER À

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

24, Boulevard Amiral Courbet, Hanoi

LANH và TRẺ MÃI THI NÊN DÙNG THUỐC VIÊN ROBUR



Giá rất rẻ  
Mỗi hộp : 0 \$ 40  
Một lần chữa : 2 . 10  
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert - Hanoi

# HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI - Giày nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

## HUNG-KY

Có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vờ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

## HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

# ĐOÀN TRUYỆN

(Tiếp theo)  
XXVII

**L**OAN ngừng mắt chăm chú nhìn qua rặng cây và rất lấy làm lạ khi thấy hai cô học trò nhỏ đi qua lại ngoài cổng mấy lượt, thấp thò không dám vào. Khi đã nhận thấy mặt, Loan cất tiếng gọi:

— Phương, Hảo vào đây.

Hai chị em đi tắt qua bãi cỏ vào, vẫn có dáng rụt rè. e sợ. Loan hỏi:

— Có việc gì thế, hai em?

Phương sợ hãi nói:

— Thưa cô không.

Lúc đó Loan mới sực nhớ ra hai chị em trò này sáng ngày không đến học.

— Sao sáng ngày hai em nghỉ học?

Phương đáp ngập ngừng:

— Thưa cô... thưa cô...

Loan hiểu ngay. Phương và Hảo đến xin phép nàng thôi học cũng như những học trò khác. Loan dạy học được hai tháng, thầy trò đã bắt đầu mến nhau thì bỗng nàng thấy số học trò một ngày một kém, hết trở nọ xin thôi lại đến trở kia. Loan không cần nghĩ ngợi cũng biết được rằng không phải là nàng dạy kém, vì học trò nào thôi cũng có ý mến tiếc nàng. Loan chắc có người mưu hại nàng bằng cách nói xấu với bố mẹ học trò. Mà không cần nói xấu nữa, cứ việc kể lại truyện cũ của nàng cũng đủ cho bố mẹ học trò sợ, không dám cho con học. Loan biết vậy từ trước nên đã phải hết sức giấu diếm quang đời quá khứ của mình, nàng phải thuê nhà ở chỗ hẻo lánh này cho khỏi gặp người quen thuộc và nàng đã phải cần-thận đổi tên và bảo học trò gọi mình là cô giáo Hồng. Nghĩ đến bà phân Lợi, Loan cau mày lầm bầm:

— Minh muốn quên, nhưng người ta lại không muốn quên.

Rồi nàng dịu dàng bảo Phương:

— Em không sợ, cô không phạt về tội nghỉ học sáng ngày đâu. Phạt làm gì nữa, vì hai em đến xin phép cô thôi học, cô phải thế không?

Phương và Hảo đưa mắt nhìn nhau như lấy làm lạ rằng sao cô giáo lại đoán trúng. Phương lúc đó mới dám nói:

— Thưa cô vâng, chúng con đến xin phép cô cho chúng con nghỉ học... ít lâu.

Loan hỏi gặng:

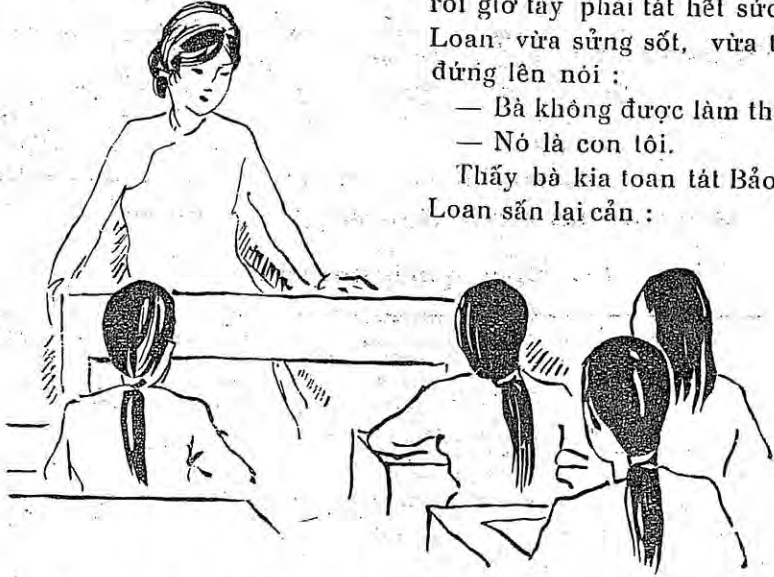
— Có biết hai em không bao giờ nói dối, vậy hai em cứ nói rõ cho cô biết vì có gì hai em nghỉ học?

— Thưa cô, chúng con sắp phải về quê.

Loan không nghe câu hỏi của học trò, tắc lưỡi, nói một mình:

— Minh cũng lần thân lắm. Chúng nó biết thế nào được.

Rồi nàng nói to:



— Thôi, cho hai em về. Còn tiền học tháng này chưa trả, hai em nói với thầy mẹ rằng cô giáo không lấy nữa đâu.

Phương và Hảo vừa ra khỏi một lúc thì một cô bé, vẻ mặt sáng sủa cắp sách vào chào Loan, tuy còn lâu mới đến giờ học.

Loan âu yếm hỏi:

— Có gì lạ không, em Bảo?

Bảo đáp:

— Cô giáo con sáng ngày cho một bài tính khó quá, con nghĩ mãi không hiểu.

— Vào đây cô giảng cho.

Bảo mấy lần lễ trước còn là học trò của Loan và cũng bị cha mẹ bắt thôi để đi học trường khác. Bảo thông minh và học giỏi nhất lớp cho nên khi Bảo thôi, Loan lấy làm buồn hơn cả. Nhưng vì thầy trò mến nhau, nên Bảo lên nhà sang trường Loan để hỏi ban Loan và học thêm.

Hai thầy trò vừa mới ngồi vào bàn, thì ở ngoài có tiếng người đàn bà hỏi con sen:

— Tôi muốn hỏi cô giáo Hồng.

Loan chưa đoán được ra tiếng ai,

thì một người đàn bà to béo đã đứng ở bậc cửa nhìn vào. Loan vội hỏi:

— Bà muốn hỏi gì?

Người đàn bà, nét mặt hăm hăm sẽ gật đầu chào Loan, rồi cất tiếng giần dữ gọi:

— Bảo, ra ngay đây.

Loan thấy Bảo mặt tái mét, run sợ, vội vàng ôm sách vào lòng rụt rè ra cửa. Người đàn bà không nói một lời, tay trái niu lấy vai Bảo, rồi giơ tay phải tát hết sức vào má. Loan vừa sững sốt, vừa tức giận, đứng lên nói:

— Bà không được làm thế.

— Nó là con tôi.

Thấy bà kia toan tát Bảo cái nữa, Loan sẵn lại can:

— Tôi vẫn biết nó là con bà... nhưng đây là nhà tôi, bà không có quyền đánh con bà ở nhà tôi.

— Tôi dạy con tôi.

Loan chỉ tay ra cửa:

— Bà về nhà mà dạy con bà.

Người đàn bà ấy con ra ngoài, rồi chống hai tay vào cạnh sườn, nhìn thẳng vào mặt Loan:

— Tôi không muốn cho con tôi học cô. Nếu cô còn cứ để nó đi lại đây, thì tôi sẽ trình cảm cho cô biết.

Loan giận lắm, nhưng vẫn mỉm cười:

— Bà cứ việc giữ con bà, còn tôi, tôi không muốn nói chuyện với một người vô lễ. Bà ra ngay khỏi nhà tôi tức khắc, bà biết điều thì đừng để đến nỗi tôi đuổi bà ra.

Thấy Loan nói giọng quả quyết, người đàn bà hơi chột dạ, lùi dần ra cửa rồi cầm tay con kéo đi, vừa kéo vừa lầm bầm chửi mắng. Loan đứng nhìn theo:

— Cô nào tốt số về làm dâu bà này thì phải biết. Ấy là đối với mình, một người không thuộc quyền họ, mà còn thế đấy.

của **Nhật-Linh**

Loan cau mày:

— Bây giờ mình không thuộc quyền ai nữa, nhưng còn dính dáng với bọn này thì còn chưa yên thân.

Đưa mắt nhìn sang lớp học thấy học trò đã đến đủ. Loan thông thả vào lớp, rồi đứng cạnh bàn đưa mắt thăm dăm số học trò. Loan ngồi xuống, một tay uể oải mở sổ, một tay ôm trán, nghĩ ngợi. Học trò vẫn yên lặng đợi mãi không thấy cô giáo gọi đọc bài. Một lúc Loan mới ngừng lên, nhìn khắp một loạt rồi ôn tồn nói:

— Thôi, cho các chị nghỉ học...

Học trò ngỡ ngàng, nhìn cô giáo không hiểu.

— Cho các chị nghỉ học hẳn. Bắt đầu từ nay, tôi không dạy học nữa.

Thấy học trò nhao nhao muốn hỏi, Loan giọng tay:

— Các chị thu xếp sách vở rồi về ngay, nói với thầy mẹ ở nhà rằng cô giáo phải đi xa, nên thôi không dạy học nữa. Tôi khuyên các chị có đi học trường khác cũng vẫn được chăm chỉ và ngoan-ngoãn như ở đây. Thôi, các em về, cô còn phải xếp dọn.

Học trò đứng cả lên xúm quanh bàn Loan hỏi truyện, nhưng Loan gạt đi và bảo ra ngay.

Lúc học trò về cả rồi, ở lại một mình trong lớp học vắng tanh, Loan ngồi gục đầu xuống bàn, yên lặng như pho tượng.

Tiếng con sen làm Loan giật mình ngừng lên:

— Cô cho học trò nghỉ học?

— Ừ, cho nghỉ hẳn, từ nay tao không dạy học nữa.

Rồi Loan bảo con sen:

— Chị liệu xem đâu có việc thì đi tìm việc mà làm. Cô không thể mượn chị được nữa.

— Thưa cô, cô định đi đâu bây giờ?

— Cô không đi đâu cả. Nhưng cô hết tiền thì thầy trò phải liệu đi tìm việc làm riêng mà kiếm ăn.

Con sen đứng cúi đầu ngâm nghĩ một lát, rồi nói giọng chân thật:

— Thưa cô, miễn ở với cô có cơm ăn là con xin ở mãi. Tiền cô cho mấy tháng nay, con chỉ dùng để ăn quà và tiêu nhảm.

## HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chinh chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

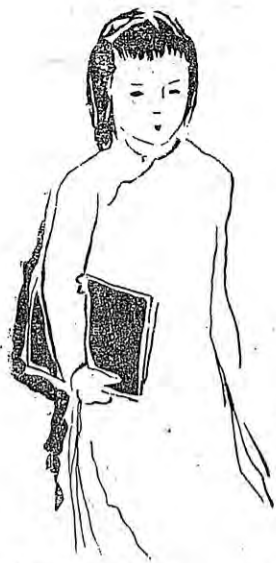
CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

## AI ĐỌC "ĐO' I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80. v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Túc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đi ban 0\$30. — Về bộ Y-học (Iam thuốc) có: Y-học tổng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Dân bá 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học: Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-linh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng. Thơ đề: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi



lần để nhận công việc cũng là một dịp cho nàng đi bộ khỏe người.

Lúc qua phố bờ sông, nàng gặp một cái xe bò chở đầy cỏ đương nặng nhọc lên dốc. Một người đàn ông khỏe mạnh cúi rạp xuống càng xe và phía sau một người đàn bà thẳng tay hết sức đẩy. Loan chú ý nhìn người đàn bà khỏe mạnh, trán đầm mồ hôi, mắt sáng và hai má ửng đỏ vì nắng, hết sức giúp chông cho xe vượt khỏi chỗ dốc. Loan cảm thấy rõ cái vẻ đẹp của bức tranh hoạt động đã diễn ra trước mắt Loan cái cảnh làm lung vui vẻ và nỗ lực của đôi vợ chồng cùng góp sức để tiến lên. Loan nghĩ thầm :

— Mình cũng có thể làm như họ được, nếu cần phải làm. Không phải mình sợ làm việc, vì làm việc là một cái vui, sợ là sợ không được làm theo ý muốn của mình.

Loan thấy trong lòng sung sướng vì nàng nhận ra rằng nàng không làm, sự ao ước bấy lâu sống một cuộc đời khoáng-đạt là sự ao ước đích đáng, do sự nhu cần thiết thực của tâm hồn mà ra. Có sống thế này, nàng mới cảm thấy rõ cái buồn tẻ trống không của một cuộc đời sống dựa vào người khác, sống dựa vào gia-đình, quanh quẩn trong vòng lễ nghi phiền phức mà trước kia nàng rất sợ là phải làm. Có sống thế này, nàng mới được nếm cái vui thú của sự làm việc, của sự phấn đấu, nàng mới nhận thấy cái giá trị của một cuộc đời rộng rãi, tự lập.

Lúc về đến nhà, thấy Thảo đương đứng đợi, Loan vừa cười vừa nói :

rằng không mời Thảo uống nước, mà nhà thì hết chè từ lâu. Loan cười bảo con sen :

— Chị lấy tôi chai nước lọc.

Chai nước lọc của nàng là chai nước lã đun sôi để nguội.

Thảo nghiêm trang hỏi :

— Tôi không khát đâu...

Rồi lại ngồi yên lặng nhìn Loan. Loan đoán là bạn sắp muốn hỏi vì lẽ gì thôi dạy học, nên nói luôn :

— Em làm công việc này vừa nhẹ vừa kiếm được nhiều hơn là dạy học.

Nhưng Thảo không nghĩ thế. Ngay từ lúc này, khi bước chân vào chỗ ở mới của Loan, nhìn qua một lượt, Thảo đã nhận thấy rất rõ rệt cái cảnh nghèo của bạn. Chiếc hòm da đen sơn còn mới để ở một góc lại càng tăng vẻ điều tàn của chiếc bàn gỗ một, cái giường đã xiêu vẹo trên giải chiếu chiếu sạch sẽ, nhưng rách nát.

Loan nói :

— Mai em phải lại đằng kia mượn cái máy chữ cũ.

Thảo đưa mắt nhìn áo Loan, cái áo vải trắng đã bắt đầu rách ở khuỷu tay, dịu dàng bảo bạn :

— Chị mới bắt đầu nhận công việc thì chắc chị chưa có lương ..

Loan đoán được ý bạn định cho vay tiền, vội ngắt lời :

— Em hãy còn nhiều tiền đây, cảm ơn chị.

Rồi thấy vẻ mặt ủ-rũ của bạn như ái-ngại hộ mình, Loan cất tiếng cười, nói đùa :

— Em vui quá, mẹ man quên cả việc tiền nong. Chị ạ, bây giờ em mới thật là hoàn toàn sung sướng.

Loan nói câu ấy là nói một câu chân thật. Lúc đó, thật tình nàng

— Thế còn chồng con chị ?

— Thừa cô, con chưa có cháu nào. Còn chồng con nó đi làm thợ mộc cũng đủ tiêu, con không phải lo.

Rồi con sen cười để che cảm động :

— Ở với cô chẳng bao giờ sợ đói. Thế là đủ. Mà đâu có đói nữa thì hai cô cháu cùng đói. Xin cô đừng ngại.

Loan cũng cười theo, nói :

— Bây giờ phải lo việc nhà cửa. Cái nhà này thuê đắt quá, phải đi tìm cái khác rẻ hơn.

Con sen đáp :

— Con nghe phong phanh hình như bà đồng đến cuối tháng này muốn dời lại nhà.

— Tao đã biết trước. Bà đồng thế nào chẳng quen bà phán. Lại gì !

Rồi Loan dặn con sen :

— Cốt nhất là đừng nói cho bà giáo Thảo biết. Cứ nói là tao tìm được việc làm ở nhà báo nhiều tiền hơn, nên thôi dạy học.

## XXVIII

Tuy mồ hôi đã ra ướt đầm lưng, Loan vẫn thấy trong người dễ chịu, nàng nhanh nhẹn bước đều trên con đường nắng, nhìn những bông gạo trắng lấp lánh ánh sáng gió đưa tản mạn chung quanh người. Loan vừa ở tòa báo Minh-Nhật về và được Hoạt hứa cho công việc đánh máy chữ và dịch những bài lật vặt ở các báo tây. Tuy biết rằng không kiếm được bao nhiêu, nhưng Loan vui, vì biết mình làm nổi, và nhất là không sợ ai làm phiền đến mình nữa.

Loan nóng ruột về nhà, về cái nhà tồi-tàn, nhưng mà rất quý đối với Loan vì ở nhà đó Loan có cảm tưởng sống cái đời của Dũng sống trước kia, độ Dũng mới từ bỏ gia-đình. Ở tòa báo về nhà Loan xa hơn một cây số, nhưng Loan không ngại, một ngày chỉ đến tòa báo có một

— Em vừa ở trên nhà báo Minh-Nhật đi bộ về đây. Nóng quá.

Rồi nàng với cái quạt nan, vừa quạt vừa kêu :

— Khát nước quá.

Nói đến đây Loan mới sực nhớ

thấy đời là vui vẻ, đẹp dễ, đáng sống. Có lẽ nàng thấy đời vui đẹp, vì trong một lúc, nàng đã quên không nghĩ đến Dũng.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

# THO' RU' O'U

Đời người như giấc chiêm bao,  
Nghĩ xưa đã mấy ai nào trăm năm.

Một đoàn lao lực, lao tâm,  
Qui chi chữ « thơ » ? mà làm sống nhiều ?

Có tiền chưa dễ mà tiêu ;  
Ham danh lắm kẻ như điều đứt giây.

Thương ai cho bạn lòng đây,  
Cho với hũ rượu cho đầy túi thơ.

Cảnh đời gió gió, mưa mưa,  
Buồn trông, ta phải say xưa đỡ buồn.

Rượu say, thơ lại khơi nguồn,  
Nên thơ, rượu cũng thêm ngon giọng [tinh.

Rượu, thơ, mình lại với mình,  
Khi vui quên cả cái hình phù-du.

Trăm năm thơ túi, rượu vò.  
Nghìn năm thi-sĩ, tửu-đồ là ai ?

TÂN-ĐÀ

1.1.1.B. số 47

## CÒN SAY

« Nhân bác Tân-Đà »

Đã lâu, bác mới ra đời,  
Tưởng rằng gột óc theo thời duy tân.

Nào ngờ bác vẫn say lẩn,  
Lệ nhè vẫn giọng thơ vẫn trái mùa.

Vẫn còn mộng寐, mơ hồ,  
Người đời vui sống, bác ngờ chiêm bao.

Người đời hoạt động sồn sao,  
Bác vờ triết lý thanh cao : bác lười ?

Ngồi dưng nổi bệnh chán đời,  
Bác buồn trời gió, rồi trời lại mưa !

Giải buồn chén tit say sưa,  
Chai con chái bố vẫn chưa hết buồn !

Rượu vào, rờn rờn thơ tuôn,  
Miệng ngậm sặc sụa hơi cồn, mùi men.

Bác rằng : khách tục bon chen,  
Lao tâm, lao lực, thấp hèn bác thương.

Đời rằng : bác dở, bác ương,  
Giả danh ẩn dật là phường bỏ đi.

Bác rằng : chữ thơ quý chi.  
Lợi, danh, hào cả ! Ham gì sống dai ?

Đời rằng : thuận với lẽ trời,  
Sống mà gánh vác việc đời mới hay.

Còn như sống dễ mà... say.  
Hỏi ai vất vưởng bấy nay làm gì ?

Rung đùi, rượu nốc tí tí,  
Người ta tỉnh, bác li bì vẫn mê !

Tú Mỡ

## Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN : 17 x 25 m/m giá 0 \$ 10

(CARTON) : 18 x 27 m/m giá 0 . 12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi  
? ? { NAM-TÂN, Haiphong

## Vệ-sinh

Hiện Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chấm vừa chẳng mất thơm, không bị hơi giao, không lấy hắc lảo.

## TRICARBINE

## CHÈ RIÊNG CHO XỬ NÓNG DÙNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY :

Sôi bụng ; ợ chua ; đau dạ dày ; tức bụng ; nóng bụng ;

nôn mửa ; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0 \$ 35 một lọ

CÁCH DÙNG : Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở : PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi





Ồi thiếu nữ tuy hơi to, nhưng hình dọc dừa rất đẹp. Vành môi trên thoảng phơn phớt lông tơ, da mịn và hồng hồng ngả

màu trắng nga, bóng hồng như bọt nước, tóc mềm mượt, óng ả, lượn như từng đợt sóng, chẳng khác tóc nàng Duy-Đích trong bức tranh của A-lô-lị bày ở cung điện Bít-Ti. Cặp mắt thực đẹp, quang rất thắm, đồng tử viền đen, cặp mắt sắc sảo và sáng quắc tuy lúc bấy giờ đã bị sự đau đớn và sự lo lắng làm xạm đi vài phần. Sa-Ninh thốt nhiên nhớ tới nước Ý-đại-lì đẹp lạ lùng và rực rỡ. Mà ở xứ ấy, chàng cũng chưa từng gặp ai có cái nhan sắc long lanh như thế. Thiếu nữ thờ khố khăn như bị vật nặng đè nén lên ngực. Nàng nhìn hơi chờ từng giây xem em nàng đã tỉnh chưa.

Sa-Ninh vẫn không ngừng tay soa người ốm, vừa soa mạnh vừa nhìn Ban-tạ-lăng, mà cái mặt rất ngộ-nghĩnh làm cho chàng phải chú ý. Ông lão mệt mỏi, thở hồng hộc, mỗi lần chải một cái lại nhảy người lên. Tóc ông ta thì dính mồ-hôi kết lại thành những món dài, lúc vắt sang bên tả, lúc vắt sang bên hữu, như những cành mềm ướt dầm nước mưa.

Sa-Ninh định bảo Ban-tạ-lăng tháo giày cho cậu em, thì bỗng dừng, con chó kiểng chân sau lên, cất tiếng sủa ăng-ăng, hình như nó bị sự huyền ảo bất thường kích thích. Ông lão mắng :

— Tác-ta-li... Im ngay !

Giữa lúc ấy, vẻ mặt thiếu nữ trở nên tươi tắn, nở nang, mặt nàng mở to ra, như có sự vui sướng đương làm cho nàng phấn khởi trong lòng.

Sa-Ninh cúi xuống nhìn người ốm và nhận thấy mặt đã bắt đầu hồng hào; hai lỗ mũi rung động, và đôi mí mắt hé mở. Cậu bé hít mạnh không-khí qua hai hàm răng rồi thở ra một cái thực dài. Thiếu nữ vội kêu :

— I-Minh ơi ! Em I-Minh của chị ơi !

Cậu bé thông thả mở cặp mắt to và đen, ngơ ngác nhìn. Một nụ cười yếu đuối nở trên môi xanh-nhợt, rồi cậu co cánh tay bỏ rú đặt lên ngực.

Thiếu nữ đứng dậy gọi nữa :

— Em I-Minh ơi !

Mặt nàng tỏ vẻ cảm động đến nỗi tưởng nàng sắp thốt thức khóc hay sắp cười phá lên.

— I-Minh ! ... Sao thế ? I-Minh ! — Tiếng ai gọi ở sau cánh cửa.

Một bà y phục chỉnh tề xăm-xăm chạy vào phòng. Mặt bà ngăm ngăm đen trong cái khung tóc bạc. Một người có tuổi là bà và đứa đầy tớ gái đi sau cùng, nghiêng cổ nhìn qua vai bà.

Thiếu nữ chạy vội lại trước mặt bà, rồi vừa hôn lấy hôn để, vừa kêu :

# GIÔNG SUỐI XUÂN

của IVAN TOURGUENEFF (1818-1883)

(tiếp theo)

— Nó thoát chết rồi, mẹ ơi !

Bà hỏi lại :

— Nhưng sao thế ? Mẹ về đến nhà thì gặp ông đốc và con Lui, ở ngay trước cửa...

Trong khi thiếu nữ thuật cho mẹ nghe những sự đã xảy ra, thì ông thầy thuốc lại gần người ốm đã dần dần tỉnh hẳn. Cậu bé mỉm cười và hình như lấy làm xấu hổ về nỗi đã làm cho bao người vất vả vì mình.

— Cũng kịp chán !

Rồi nàng nói tiếp :

— Đến soi với chúng tôi một chén súc-cù-là... Ông nhận lời rồi nhé ? Tôi trở lại với em-tôi đây... Vậy, cứ thế nhé ?

Sa-Ninh còn thể từ chối sao được ! Chàng đáp :

— Vâng, cứ thế.

Thiếu-nữ bắt tay chàng thực mạnh rồi lạnh lện, nàng quay về chỗ em.

Sa-Ninh ra phố.



VI

Ông thầy thuốc bảo Sa-Ninh và Ban-tạ-lăng :

— Các ông đã đánh bằng bàn chải rồi ư ? Tốt lắm. Thực là một ý kiến hay. Bây giờ thì ta hãy xem ta còn phải làm những việc gì nào !

Rồi ông bắt mạch cậu bé :

— Hừ hừ... Cậu lè lưỡi ra.

Bà mẹ lại gần con, lo lắng, con thì mắt nhìn mẹ đăm đăm, mỉm cười thảng thốt và mặt đỏ bừng.

Sa-Ninh nhận thấy người ta không cần đến mình nữa, định bỏ đi. Nhưng vừa vận quả nắm cửa, thì thiếu nữ đã theo ra giữ lại :

— Ông đi à ? — nàng vừa nói vừa âu yếm nhìn chàng, — Tôi không dám giữ ông... Nhưng xin ông hứa với chúng tôi rằng ông nhận lời chúng tôi mời chiều hôm nay.. Chúng tôi chịu ơn ông nhiều lắm... Ông đã cứu sống em tôi... Chúng tôi muốn được cảm tạ ông... Mẹ tôi muốn được nói với ông những lời tạ ơn thành thực... Xin ông cho biết quý danh... Thế nào ông cũng đến chia vui với chúng tôi đấy nhé...

Sa-Ninh nói :

— Nhưng chiều nay tôi đi Bá-linh...

Thiếu-nữ vội đáp :

Một giờ rưỡi sau, Sa-Ninh lại đến cửa hàng kẹo, mứt ! Chàng được tiếp đãi thân mật như một người trong nhà. I-Minh vẫn ngồi trên ghế nệm dài. Thầy thuốc đã cho uống viên thuốc chỉ-thống và dặn phải cần cho người ốm được có những cảm giác rất êm-đềm, vì cậu bé thần kinh hệ suy, dễ bị đau tim lắm.

Thực vậy, I-Minh kể thì thường vẫn ngắt đi, nhưng không lần nào lâu và nặng như lần này. Nhưng thầy thuốc quả quyết rằng con nguy hiểm đã qua hẳn.

Người ốm mặc chiếc áo ngủ dài, và bà mẹ lại quấn vào cổ cho một cái khăn quàng bằng dạ màu lam. Cậu bé vui vẻ lắm, mà ai nấy cũng đều hơn hờ tươi cười. Một cái bàn tròn đặt bên cạnh cái ghế nệm. Trên chiếc khăn bàn trắng tinh, bình súc-cù-là thờ khói nghi ngút, khắp phòng tằm hương thơm ngào ngạt. Chung quanh bình, nào chén, nào cốc nước đường, nào bánh ngọt, nào hoa đầy màu tươi, trông rất đẹp mắt. Sáu ngọn nến cháy trên đài bạc. Ngay bên ghế nệm, có một cái ghế bành thấp, lưng dựa rất

cao : người ta nhường cho Sa-Ninh.

Hết thầy nhân vật trong hàng kẹo, mứt mà Sa-Ninh đã gặp buổi chiều đầu hội họp ở đây, cả con chó Tác-ta-li và con mèo, — ai ai cũng lấy làm sung-sướng lắm ; con chó con cuống-quít hít thở, chỉ có con mèo là kiêu cách làm dáng, cặp mắt lin-dim. Sa-Ninh chẳng được đứng, phải xưng tên họ, chức vị, quê quán. Khi biết chàng là người Nga, thì bà mẹ và cô con gái lấy làm kinh-ngạc mà kêu lên rằng chàng nói tiếng đức thạo quá, nhưng hai người xin chàng, nếu muốn nói tiếng pháp thì cứ nói, vì trong nhà ai ai cũng hiểu tiếng pháp. Sa-Ninh vui vẻ nhận lời ngay. Hai người đàn-bà nhắc đi nhắc lại mãi :

— Không bao giờ lại dám ngờ rằng người Nga có cái tên dễ đọc đến thế : Sa-Ninh ! Sa-Ninh !

Chữ tiền-từ Đi-mi-tri của chàng, hai người cũng cho là đẹp lắm. Bà mẹ nói rằng khi bà còn trẻ tuổi, bà có coi diễn vở ca kịch tên là Đê-mê-tri và Bô-li-bi, nhưng chữ Đi-mi-tri kêu hơn chữ Đê-mê-tri nhiều lắm. Sa-Ninh cũng hỏi truyện hai người, và được biết nhiều sự đã xảy ra trong đời họ.

Bà mẹ nói nhiều nhất. Sa-Ninh biết tên bà là Lê-nô-lạ Rô-zen-li, vợ góa ông Giô-van-ni-Bát-ti-si-ta Rô-zen-li, hai mươi năm trước đến thành Phan phố mở hiệu bán bánh đường, kẹo, mứt. Ông sinh-trưởng ở Vi-xen-za và là một người rất tốt, có lẽ hơi nóng nảy, kiêu ngạo và nhất là lại theo đảng cộng-hòa ! Nói đến đây, bà Rô-zen-li trở cho Sa-Ninh coi một bức tranh đầu treo ngay ở phía trên cái ghế nệm dài, và thở dài, bà nói tiếp rằng họa-sĩ— cũng theo đảng cộng-hòa— vẽ chồng bà không được giống. Thành thử cứ ở bức họa thì chồng bà có cái diện mạo của một tên trộm cướp, tên Rô-nau-dô Ri-nan-di trăm phần trăm.

Bà Rô-zen-li sinh ở cổ thành Bạc-ma, ở đấy có cái lâu tròn nổi tiếng, mà đại gia họa-sĩ Corrège đã làm cho trở nên bất hủ. Ở lâu năm bên Đức, bà đã hầu có tính cách một người Đức. Rồi buồn rầu, bà nói tiếp, rằng ở đời, bà chỉ còn có hai người yêu dấu, là con trai bà và con gái bà. Con gái bà tên là Diêm-Mai, con trai bà tên là I-Minh, cả hai đều rất ngoan ngoãn, dịu dàng, dễ bảo, nhất là I-Minh. Diêm-Mai ngắt lời mẹ :

— Thế con, con không ngoan-ngoãn à ?

— Ô ! Mày à ! Mày là con bé theo đảng cộng-hòa.

Sau hết, bà Rô-zen-li thú thực rằng từ ngày chồng bà qua đời, hàng họ kém sút đi nhiều lắm, vì chồng bà là một nhà tài-tử trong nghề làm bánh đường, nhưng vẫn kiếm được đủ ăn tiêu, Ban-tạ-lăng trịnh trọng nói :

— Một vì nhân.

(X. m trang sau)

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mủ, cát, cho đơn  
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

VO-ĐỨC-DIÊN

Kiến-trúc-sư — Tốt nghiệp T. M. T. Đ. P.

Nguyễn-trường-Lân

HỌA SĨ TỐT NGHIỆP T. M. T. Đ. P.

n° 57, route de huê, n° 57

Chuyên vẽ kiêu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo cách thức—  
tính chủ vật-liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toán pháp thường  
và toán pháp thuộc về kiến-trúc.



# Chức đấng đấng

## I. Sao đại thể

Tràng-An số 6, « liêu kết việc đường sắt Trung-đông ».

Nga tỏ ý muốn bán đường sắt Trung-đông lại cho Nhật trị giá 420 roubles.

Bán rẻ thế mà Nhật không mua cũng là đại lắm !

## II. Hỏi lẫn lẫn

Cũng vẫn số báo ấy « có có, không không » của Tuệ-tinh :

Ngày chủ nhật, họ (những người cạo giấy) đi đường nào ? Ai biết xin bảo cho một chút.

Tôi biết ! Họ đi các con đường ở Huế. Có người ở nhà năm ngủ !

## III. Sống sót

Đông - Pháp số 2884, « cái nạn là ngôn » :

...Vi ân phải là ngôn, hai người chết, chín người sống sót.

Chết có hai người, mà sống « sót » những chín người ! hay là báo Đông-Pháp khôi-hải !

## IV. Ví von

Tràng-An số 6, « ái-tình cảm » của Giang-hương nữ-sĩ :

Tiếng gió phụ họa theo tiếng máy lau chạy, tiếng bánh xe lăn trên rầy, tiếng mưa đánh vào cửa làm thành một giọng náo nức, ghê sợ, rộn òc như thế giới đảo lộn lúc đến giờ tận thế.

Thật là một giọng náo-nức, ghê sợ,

ghê sợ nhất là tác-giả nói lão, chứ đã làm gì thấy thế giới tận thế !

Thái Hồng Huế

## Tính mỗ

Phụ trương kịch ảnh Đông pháp ra ngày 3 Avril 1935, trong bài nghệ chiếu bóng ở Nhật bản của ông Anh Quang, có câu :

— Hãng phim to nhất của Nhật-bản là hãng Shochiku, có vốn tới 15 triệu Yen (25 triệu đồng bạc Đông dương).

Nếu ông Anh Quang theo giá đồng đô-la thì còn tiêm tiêm được, chứ theo giá đồng Yen thì sai quá, vì đồng Yen hiện ăn bạc Đông dương có năm hào thôi, vậy 15 triệu Yen chỉ được ngót 7 triệu bạc Đông dương là cùng.

Ông làm độc giả Đ. P. phải một phen nghĩ ngợi vì cái giá bạc tương-trọng của ông.

N.N. DẬU Hanoi

## HỘP THU

Ô. Lương-nh-T. Tuyên-quang. — Ngài độc-giả Ph. H. và N. N. mua một lúc 11 quyền, xin trừ 20% các cước phí ngài chịu.

Ô. Ng-ngọc-Th. Cầm-thủy Thanh-hóa — Ngân-phiếu 2\$00 nhận rồi. Ngài còn thiếu lại từ 1-12-34. Còn Ngày-Nay xin ngài gửi ngân-phiếu ra sẽ gửi báo hầu ngài.

Bài gửi đăng báo, đừng đòi lại dù đăng hay không đăng.

Hùng bắt nhà báo trả lời riêng



Ông Nguyễn-phan-Long là người có tài trí, nhiệt huyết, nọc thực, liện duyệt v...v... không bao giờ muốn phân chia nam bắc, ông thấy người nam và người bắc đang đánh nhau vội chạy lại can ngăn. Vậy ông Long đâu ?

## PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN  
HOÀNG NHƯ TIẾP  
TÔ NGỌC VẤN

54, Richaud, (sẽ nhà thương Bảo Hộ)  
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

## VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi

Công-ty hành động theo chủ-dự ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-bạ Hanoi số 419

### GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giày nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giày nói số 1099

### BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 April 19 5 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ 30 sáng do ông Long chỉ toạ, ông Phạm-vân-Thu và ông Nguyễn-Bình-Nam dự toạ cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU HÀ TRƯNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRƯNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần			
8.193	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh ở Saigon, lĩnh về . . . . .	1.000 \$	
	3193-5 M. Monze Avit ở Pnompenh, lĩnh về . . . . .	1.000 \$	
41.058	Phiếu này chưa phát hành.		
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn			
4.867	4837-3 M. Ung-đức-Trung ở Phan-thiết lĩnh về . . . . .	200 \$	
	4867-5 M. Huynh-công-Vang ở Saigon, lĩnh về . . . . .	200 \$	
10.700	Huynh-thi-Lai ở Tuy Hoa, lĩnh về . . . . .	200 \$	
24.302	Un port-ar ở Hanoi, lĩnh về . . . . .	1.000 \$	
31.529	M. Đàng-thê-Vinh, ở Vinh, lĩnh về . . . . .	200 \$	
35.025	Phiếu này chưa phát hành.		
Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ			
		Giá mua lại ngay	
		Giá phiếu đến đốc ông	
2.857	2857-2 M. Philippe Cox ở Hanoi, lĩnh về . . . . .	108\$ 20	200 \$
	2857-4 M. Prak Nhep ở Pnompenh, lĩnh về . . . . .	168\$ 20	200 \$
6.888	M. Bourelly ở Uong Bi, lĩnh về . . . . .	532\$ 00	1000 \$
13.638	Mme Turpin Lyonnet ở Thanh Hoá, lĩnh về . . . . .	262\$ 00	500 \$
23.760	Mlle Hoàng-cát-Tường ở Phucyên, lĩnh về . . . . .	102\$ 80	200 \$
28.909	Lo-thi-Bao ở Bình Lập, lĩnh về . . . . .	101\$ 60	200 \$
32.935	M. Trần Bình ở Sadec, lĩnh về . . . . .	100 \$ 40	200 \$
34.261	Phiếu này chưa phát hành.		

Những phiếu kể sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng: 3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993 19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911 16825 — 18826 — 24640

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30

## Thoradia

Ai đã dùng kem Thoradia thì lại càng cần phải dùng sà phòng và phấn Thoradia nữa. Một thứ sà phòng hay thứ phấn không hợp với cách chế hóa Thoradia sẽ làm mất sự màu nhiệm của kem đi, xong trái lại nếu dùng sà phòng và phấn Thoradia thì sự màu nhiệm của thứ kem đó lại tăng lên bội phần.

Vậy các bà các cô nên theo phương pháp Thoradia và nên dùng luôn cả ba thứ: Kem sà phòng, phấn, các bà sẽ được như ý luôn luôn.

Những trang sức Thoradia chỉ bán tại các hiệu bảo chế.

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

“Rayon X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu ngõ Trạm mới)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle  
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, giầy nói: 304  
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà.  
Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

BÁC-SĨ CHUÔNG 167, B<sup>đ</sup> Henri d'Orléans  
Đầu Ngõ Trạm mới, giầy nói: 772  
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel)  
để chữa bệnh lao.

# 1<sup>er</sup> MAI ĐEN 1<sup>er</sup> JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Mission) nay dọn sang 15 cùng phố) muốn có thành linh riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý-khách biết đến cửa hiệu mới là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy môn thuốc được thích-hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1<sup>er</sup> Mai đến 1<sup>er</sup> Juin này để tặng các bạn như sau này :

## Bổ thận Hưng dương (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì cơ gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, di tinh mộng linh, ăn ngủ không điều, người mệt-mỏi, gân sặc đẹp cũng không có hứng thú, thường lại mờ mắt, rức đầu, rụng tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4 hôm) thấy kiến hiệu. (Người nào thận hư lắm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cùng).

## Bổ phổi (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhỏ, có nhiều đờm, thường lại ráo cổ, rát cổ, thở khó-khè, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bổ-phổi này, dù bệnh phải đã lâu ngày đến đâu, chỉ 6 hộp là cùng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thế nào cũng được mãn-nguyên. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng thế ngăn-ngừa được.

## Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nguyên tiết-trùng (1 \$ 50 lấy 1 \$ 00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy đã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, nước tiểu không điều hòa, thừe khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tịt, buốt nhói trong ống liểu, thỉnh thoảng thấy ướt qui-đầu .. (còn nhiều chứng vặt khác). Như vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cùng (thuốc này không những tiết nọc bệnh một cách êm-đềm, mà còn bồi-bổ nguyên-khi nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh dần bà ra khi hư cũng rứt tốt

## Giải độc hoàn (2 \$ 00 lấy 1 \$ 50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy lở ngứa, nổi mụn tịt trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rức đầu, vàng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bi mê-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đổi huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mát-mẻ như thường (những người bị bệnh phong-linh trước, uống phải các vị độc, nay bất cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

## Bách ứng hoàn (3 \$ 00 lấy 2 \$ 00) :

Thuốc này chuyên chữa những người tâm hư, não lộn, sinh ra mệt-yếu, trí óc hay quên, nhọc mệt, đêm nằm hay rứt mình mê mộng, ăn không ngon, ngủ hay li bi, đau lưng mỗi thân-thể, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thử này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được mạnh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều hoặc nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1<sup>er</sup> Juin là hết hạn. Xin các ngài chú ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thứ thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biểu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trở lên sẽ không phải chịu liên cước và gửi bằng cách linh-hóa giao-ngân.

THƯ TỪ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THƯƠNG - ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI  
ĐẠI-LÝ: Sinh-Huy, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cần-thận ở các tỉnh

## Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrot* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thin pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phũ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

## Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật  
Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bãi chợ Hàng Gia HANOI  
KIẾN CÁO, ĐƠN TỪ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ V.V...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ  
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ



SỮA NESTLÉ  
== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.

Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

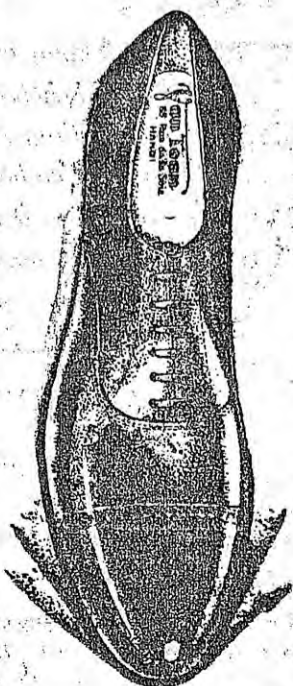


NẾU NGÀI MUỐN MUA  
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

**VẠN-TOÀN**

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIÀY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIÀY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.